

CHUYÊN ĐỀ SỐ 29

NHỮNG NGƯỜI BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI: BẢO VỆ QUYỀN ĐƯỢC BẢO VỆ QUYỀN CON NGƯỜI

Giới thiệu

Tài liệu chuyên đề này được chuẩn bị với mục tiêu nhằm hỗ trợ những người bảo vệ Quyền con người trong công việc hữu ích của họ. Tài liệu trước hết hướng vào các nhà chức trách quốc gia, các tổ chức phi chính phủ quốc gia và quốc tế, các nhân viên Liên hợp quốc, các chủ thể chính của khu vực tư nhân (bao gồm cả các tập đoàn xuyên quốc gia) và bản thân những người bảo vệ Quyền con người. Ngoài ra, tài liệu cũng hướng tới đông đảo công chúng và có thể hữu ích cho các nhà báo và các cá nhân khác trong việc phổ biến thông tin về vai trò và vị thế của những người bảo vệ Quyền con người.

Cụ thể, tài liệu nhằm:

- Giúp chính phủ các nước và các nhà chuyên môn - những người đang thường xuyên có liên hệ với những người bảo vệ Quyền con người, có thể hiểu một cách nhanh chóng thế nào là “những người bảo vệ Quyền con người” và cách thức hoạt động của họ.

- Hỗ trợ quyền được ủng hộ Quyền con người;

- Tăng cường sự bảo vệ những người bảo vệ Quyền con người khỏi chịu những hậu quả từ công việc của họ.

- Cung cấp một công cụ cho những người bảo vệ Quyền con người trong việc thực hiện công tác tư vấn và đào tạo.

Tài liệu cũng bao gồm sự phân tích ngắn gọn Tuyên ngôn về quyền và trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức và cơ quan trong xã hội trong việc thúc đẩy và bảo vệ các quyền và tự do cơ bản của con người đã được công nhận trên toàn cầu⁽¹⁾, và giới thiệu các hoạt động và phương thức làm việc của Đại diện đặc biệt của Tổng thư ký Liên hợp quốc về những người bảo

⁽¹⁾ Từ sau đây được gọi là “Công ước về những người bảo vệ nhân quyền”.

vệ Quyền con người.

Bản Tuyên ngôn về những người bảo vệ Quyền con người tuyên bố rằng mỗi người đều có trách nhiệm thúc đẩy và bảo vệ Quyền con người. Về khía cạnh này, và có lẽ đây là khía cạnh quan trọng nhất, tài liệu này khuyến khích nhiều người tham gia bảo vệ Quyền con người - trở thành những người bảo vệ Quyền con người.

I. Về những người bảo vệ Quyền con người

“Những người bảo vệ Quyền con người” là thuật ngữ dùng để miêu tả những cá nhân mà hoạt động đơn lẻ hay cùng với những người khác để thúc đẩy và bảo vệ các quyền con người. Khái niệm “những người bảo vệ Quyền con người” được định nghĩa như trên từ việc xem xét tất cả những gì họ làm, và thông qua việc mô tả tất cả các hoạt động của họ (trong mục A dưới đây) và một số điều kiện làm việc của họ (trong mục B dưới đây)⁽²⁾. Việc đưa ra những ví dụ về hoạt động của những người bảo vệ Quyền con người chưa thể hiện hết được các khía cạnh trong các hoạt động đó.

A. Những người bảo vệ Quyền con người làm những công việc gì?

1. Quyền con người cho tất cả mọi người

Để trở thành một người bảo vệ Quyền con người, một người cần hành động, với tư cách cá nhân hay nhóm, để bảo vệ bất kỳ quyền (hay các quyền) con người nào. Những người bảo vệ Quyền con người theo đuổi sự bảo vệ và thúc đẩy các quyền dân sự và chính trị cũng như sự công nhận, bảo vệ và thúc đẩy các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa.

Những người bảo vệ Quyền con người giải quyết các vấn đề đa dạng liên quan đến Quyền con người như hành quyết độc đoán, tra tấn, giam giữ và bắt bớ tùy tiện, cắt xẻo bộ phận sinh dục nữ, phân biệt đối xử, các vấn đề về việc làm, lao động cưỡng bức, quyền được chăm sóc y tế, việc xử lý các chất thải độc hại cùng với ảnh hưởng của nó đến môi trường... Những người bảo vệ Quyền con người tích cực hỗ trợ các quyền đa dạng của con người như quyền được sống, được có thức ăn và nước uống, quyền được hưởng tiêu chuẩn sức khỏe ở mức cao nhất có thể được, quyền có nhà ở, quyền có họ tên, quốc tịch, quyền được giáo dục, được tự do đi lại, quyền không bị phân biệt đối xử... Đôi khi họ bảo vệ những quyền nhất định của một nhóm người như quyền của phụ nữ, quyền trẻ em, quyền của người bản

⁽²⁾ Thuật ngữ “người bảo vệ nhân quyền” đã được sử dụng ngày càng nhiều từ khi việc thông qua Công ước về các người bảo vệ nhân quyền từ năm 1998. Từ đó đến nay, các thuật ngữ như “nhà hoạt động”, “chuyên gia”, “cán bộ” hay “người giám sát” về nhân quyền đã được thống nhất. Thuật ngữ “người bảo vệ nhân quyền” tỏ ra thích hợp và hữu ích hơn.

địa, quyền dành cho những người tị nạn và những người mất nơi ở, quyền của những người thiểu số về dân tộc, ngôn ngữ và xu hướng tình dục...

2. Quyền con người ở mọi nơi

Những người bảo vệ Quyền con người hoạt động chủ động ở mọi nơi trên thế giới, tại các quốc gia bị chia cắt bởi mâu thuẫn nội bộ cũng như những quốc gia ổn định; ở các nước không theo chế độ dân chủ cũng như những nước có nền dân chủ; ở những nước kinh tế đang phát triển cũng như các nước được xếp trong nhóm nước phát triển. Họ nỗ lực thúc đẩy và bảo vệ các quyền con người trong bối cảnh có nhiều thách thức bao gồm cả HIV/ AIDS, sự phát triển, di cư, các chính sách chuyển dịch cơ cấu và sự quá độ về chính trị...

3. Hành động ở cấp độ địa phương, quốc gia, khu vực và quốc tế

Phần lớn những người bảo vệ Quyền con người hoạt động ở cấp địa phương hoặc trong phạm vi quốc gia, góp phần thúc đẩy nhận thức về quyền con người ngay trong chính cộng đồng và quốc gia của mình. Trong những trường hợp như vậy, các đối tác chính của họ là chính quyền địa phương chịu trách nhiệm đảm bảo sự tôn trọng các quyền con người ở địa phương đó hay trên toàn quốc. Tuy nhiên, một số người bảo vệ Quyền con người hoạt động ở cấp độ khu vực hoặc quốc tế. Ví dụ như, họ có thể giám sát các trường hợp vi phạm Quyền con người ở khu vực hoặc trên thế giới và đệ trình thông tin có liên quan lên các cơ quan Quyền con người khu vực hoặc quốc tế. Những người này bao gồm những báo cáo viên đặc biệt của Ủy ban Quyền con người Liên hợp quốc và của Ủy ban thành lập theo các công ước về quyền con người của Liên hợp quốc⁽³⁾. Hoạt động của những người bảo vệ Quyền con người đang dần đan xen vào nhau, tập trung chủ yếu vào các vấn đề Quyền con người ở cấp quốc gia và địa phương, nhưng có sự liên hệ với các cơ quan quốc tế và khu vực mà hỗ trợ họ trong việc thúc đẩy vấn đề Quyền con người ở quốc gia mình.

4. Thu thập và phổ biến thông tin về sự vi phạm Quyền con người

Những người bảo vệ Quyền con người điều tra, tập hợp những thông tin có liên quan và báo cáo về những vi phạm Quyền con người. Ví dụ, họ có thể sử dụng các chiến thuật vận động hành lang để những báo cáo của mình gây được sự chú ý của cộng đồng và của những nhà chính trị và nhà lập pháp chủ chốt, nhằm đảm bảo rằng công việc điều tra của họ được quan tâm đến, và những vi phạm Quyền con người sẽ được giải quyết. Thông thường, những hoạt động như vậy được tiến hành thông qua các tổ chức Quyền con người có báo cáo thường kỳ về kết quả nghiên cứu của họ. Tuy nhiên, thông tin cũng có thể được tổng hợp và báo cáo lại bởi một cá nhân

⁽³⁾ Để có thông tin chi tiết về các cơ chế quốc tế về quyền con người, xem các Tài liệu chuyên đề số 10 (1), 15, 16 (1), 17 và 27.

và chỉ tập trung vào một vấn đề lạm dụng Quyền con người cụ thể.

5. Hỗ trợ các nạn nhân của sự vi phạm Quyền con người

Đặc điểm chung trong các hoạt động của những người bảo vệ Quyền con người là hỗ trợ các nạn nhân của việc vi phạm Quyền con người. Việc điều tra và báo cáo về các vi phạm có thể giúp chấm dứt những hành động vi phạm đang diễn ra, tránh tái diễn và hỗ trợ các nạn nhân trong việc đưa các vụ việc đó ra tòa. Một vài người bảo vệ Quyền con người cung cấp những tư vấn pháp lý chuyên nghiệp và làm đại diện cho các nạn nhân trong quá trình xét xử. Một số khác lại giúp các nạn nhân trong việc tư vấn và hỗ trợ phục hồi.

6. Hành động để đảm bảo trách nhiệm giải trình và xóa bỏ sự miễn trừ trách nhiệm

Rất nhiều người bảo vệ Quyền con người hành động để đảm bảo trách nhiệm của các nhà nước về tôn trọng các tiêu chuẩn pháp luật về quyền con người. Theo nghĩa rộng, điều này có thể liên quan đến các nhà vận động chính sách và ủng hộ những nỗ lực lớn hơn của nhà nước trong việc thực hiện những nghĩa vụ quốc tế về quyền con người mà quốc gia đã chấp nhận qua việc phê chuẩn của các hiệp ước quốc tế.

Cụ thể hơn, việc chú trọng vào trách nhiệm giải trình có thể khiến những người bảo vệ Quyền con người trở thành nhân chứng trên một diễn đàn công cộng (ví dụ như một tờ báo) và trước tòa án, về các vi phạm Quyền con người đã xảy ra. Như vậy, những người bảo vệ Quyền con người tham gia vào việc đảm bảo công lý nhân danh các nạn nhân trong các trường hợp vi phạm Quyền con người cụ thể và xóa bỏ những mô hình miễn trừ trách nhiệm, từ đó ngăn chặn các hành vi vi phạm trong tương lai. Thông qua các tổ chức đã được thành lập vì mục đích này, một số lượng đáng kể những người bảo vệ Quyền con người tập trung chủ yếu vào việc chấm dứt sự miễn trừ các hành vi vi phạm Quyền con người. Các nhóm bảo vệ Quyền con người cũng hành động để giúp tăng cường năng lực của nhà nước trong việc truy tố những kẻ vi phạm Quyền con người, ví dụ như tổ chức những khóa tập huấn về quyền con người cho các công tố viên, cảnh sát và thẩm phán.

7. Hỗ trợ việc quản trị tốt hơn và chính sách quản lý

Một số người bảo vệ Quyền con người chú trọng vào việc khuyến khích chính phủ thực hiện đầy đủ các quyền con người bằng cách phổ biến thông tin về kết quả thực hiện các tiêu chuẩn Quyền con người của nhà nước và theo dõi các tiến bộ đạt được trong lĩnh vực này. Một số người bảo vệ Quyền con người khác tập trung vào hỗ trợ các nhà nước tăng cường công

tác quản lý, mở rộng và thực thi dân chủ, xóa bỏ tham nhũng và lạm dụng chức quyền, nâng cao nhận thức cho dân chúng về việc bỏ phiếu và vai trò quan trọng của họ trong hoạt động bầu cử.

8. Đóng góp vào việc thực hiện các hiệp ước về quyền con người

Những người bảo vệ Quyền con người đóng vai trò rất lớn, thông qua các tổ chức của họ, đối với việc áp dụng thực tiễn các điều ước quốc tế về quyền con người. Rất nhiều tổ chức phi chính phủ (NGOs) và các tổ chức liên chính phủ đã giúp đỡ xây dựng nhà ở, trung tâm y tế và các dự án bền vững nâng cao thu nhập cho người nghèo và các cộng đồng cận nghèo. Họ đào tạo các kỹ năng thiết yếu và cung cấp các trang thiết bị như máy tính để cải thiện việc truy nhập thông tin cho các cộng đồng.

Điều đáng chú ý ở các nhóm này là các thành viên của nhóm không miêu tả mình như những người bảo vệ Quyền con người và bản thân họ có thể cũng không sử dụng thuật ngữ “Quyền con người” trong mô tả công việc của họ; thay vào đó, họ tập trung vào các thuật ngữ thể hiện lĩnh vực hoạt động của họ như “sức khỏe”, “nhà ở”, hoặc “phát triển”. Thật vậy, rất nhiều hoạt động hỗ trợ Quyền con người như thế được miêu tả trong cụm từ chung là các hoạt động phát triển. Nhiều tổ chức phi chính phủ và các thành viên Liên hợp quốc cũng nằm trong nhóm này. Công việc của họ, cũng như công việc của những người bảo vệ Quyền con người, đều cần được tôn trọng, bảo vệ và là kết quả của các tiêu chuẩn Quyền con người. Họ cần và xứng đáng được đưa vào danh mục chủ thể được bảo hộ bởi Tuyên ngôn về những người bảo vệ Quyền con người.

9. Giáo dục và đào tạo Quyền con người

Một hoạt động chính nữa của những người bảo vệ Quyền con người là giáo dục Quyền con người. Trong một số trường hợp, các hoạt động giáo dục được thực hiện theo hình thức tập huấn việc áp dụng các tiêu chuẩn về quyền con người trong các hoạt động nghề nghiệp, ví dụ như cho các thẩm phán, luật sư, các cán bộ cảnh sát, quân nhân hay những người giám sát hoạt động Quyền con người. Trong một số trường hợp khác, giáo dục Quyền con người có thể mở rộng đến các trường trung học và đại học, hoặc phổ biến thông tin về các tiêu chuẩn Quyền con người cho quần chúng nói chung hoặc cho các nhóm dễ bị tổn thương.

Tóm lại, việc thu thập và phổ biến thông tin, tuyên truyền và tập hợp các ý kiến của cộng đồng về quyền con người thường là những công cụ chủ yếu được những người bảo vệ Quyền con người sử dụng. Tuy nhiên, như đã mô tả trong phần này, họ cũng cung cấp những thông tin để thực hiện trao quyền hay đào tạo người khác. Họ tham gia tích cực vào việc cung cấp các

phương tiện thực tế cần thiết để hiện thực hóa các tiêu chuẩn về quyền con người, ví dụ như xây dựng những nhà tạm trú, cung cấp thực phẩm, thúc đẩy sự phát triển... Họ làm việc trong bối cảnh chuyển tiếp về dân chủ để có thể gia tăng sự tham gia của cộng đồng trong việc đưa ra các quyết định giúp định hình cuộc sống của người dân và để tăng cường sự quản lý tốt hơn. Họ cũng đóng góp vào việc cải thiện các điều kiện xã hội, chính trị và kinh tế, giảm các căng thẳng xã hội và chính trị, xây dựng hòa bình cả trong nước và quốc tế, và khuyến khích nhận thức của quốc gia và quốc tế về quyền con người.

B. Ai có thể là một người bảo vệ Quyền con người?

Không có định nghĩa cụ thể rằng ai là và ai có thể trở thành người bảo vệ Quyền con người. Tuyên ngôn về những người bảo vệ Quyền con người nhắc đến “các cá nhân, nhóm người và các tổ chức... đóng góp vào... việc xóa bỏ hiệu quả tất cả những hành vi vi phạm Quyền con người và các tự do cơ bản của mọi dân tộc và cá nhân (đoạn thứ 4 trong Lời mở đầu).

Với sự phân loại khá rộng như vậy, những người bảo vệ Quyền con người có thể là bất kỳ người nào hoặc nhóm người nào làm việc để thúc đẩy các quyền con người, từ các tổ chức liên chính phủ trong các thành phố lớn nhất trên thế giới đến các cá nhân hoạt động trong các cộng đồng địa phương của họ. Những người bảo vệ Quyền con người có thể ở bất kỳ độ tuổi nào, thuộc bất kỳ giới nào, từ bất kỳ đâu trên thế giới và có những nền tảng kiến thức chuyên nghiệp hoặc nền tảng khác. Điều quan trọng là cần phải chú ý rằng những người bảo vệ Quyền con người không chỉ làm việc trong các NGOs và các tổ chức liên chính phủ mà còn có thể là các quan chức chính phủ, công chức hoặc thành viên của khu vực tư nhân.

1. Bảo vệ Quyền con người thông qua các hoạt động chuyên nghiệp - được trả lương hoặc tình nguyện

Hiển nhiên là những người bảo vệ Quyền con người là những người mà công việc hàng ngày của họ liên quan đặc biệt đến việc thúc đẩy và bảo vệ Quyền con người, ví dụ như các giám sát viên Quyền con người làm việc với các tổ chức quốc gia về quyền con người, thanh tra viên hoặc luật sư về quyền con người.

Tuy nhiên, đặc điểm quan trọng nhất của một người bảo vệ Quyền con người không phải là tước hiệu của người đó hay tên của tổ chức mà người đó làm việc, mà là đặc điểm Quyền con người của những công việc họ đang tiến hành. Một người không nhất thiết phải được biết dưới cái tên “nhà hoạt động Quyền con người” hay làm việc cho một tổ chức có cái tên “Quyền con người” mới là người bảo vệ Quyền con người. Rất nhiều nhân viên Liên hợp quốc làm việc như những người bảo vệ Quyền con người

ngay cả khi công việc hàng ngày của họ được mô tả theo các thuật ngữ khác, ví dụ như “phát triển”. Tương tự, các nhân viên quốc gia và quốc tế của Liên hợp quốc trên toàn thế giới làm việc trong các vấn đề nhân đạo có thể đơn giản được mô tả như những người bảo vệ Quyền con người. Các cộng đồng giáo dục con người về HIV/AIDS, các nhà hoạt động cho quyền của người bản địa, các nhà hoạt động môi trường và các tình nguyện viên làm việc trong lĩnh vực phát triển cũng đóng vai trò quan trọng như những người bảo vệ Quyền con người.

Nhiều người làm việc như một người bảo vệ Quyền con người trong lĩnh vực chuyên nghiệp và được trả lương cho những gì họ làm. Nhưng cũng có nhiều người khác cũng làm việc trong các lĩnh vực chuyên nghiệp như những người bảo vệ Quyền con người song họ làm tình nguyện và không nhận thù lao. Điển hình là các tổ chức Quyền con người có lượng vốn giới hạn và công việc các tình nguyện viên làm được là vô giá.

Nhiều hoạt động chuyên nghiệp không phải lúc nào cũng liên quan đến các công việc về quyền con người nhưng có thể có những liên kết thường xuyên đến vấn đề Quyền con người. Ví dụ, các luật sư làm việc về các vấn đề liên quan đến luật thương mại có thể không thường xuyên đề cập đến các mối quan tâm về quyền con người và cũng không tự động được miêu tả như một người bảo vệ Quyền con người. Song họ vẫn có thể hoạt động như một người bảo vệ Quyền con người trong một số trường hợp, thông qua việc đóng góp cho quá trình thúc đẩy và bảo vệ Quyền con người. Tương tự, lãnh đạo của các công đoàn đảm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác nhau, phần nhiều trong số đó không có mối liên hệ nào với vấn đề Quyền con người nhưng khi họ làm việc một cách cụ thể để thúc đẩy hoặc bảo vệ Quyền con người của công nhân, họ có thể được coi như những người bảo vệ Quyền con người. Cũng theo cách đó, các nhà báo có khả năng thu thập thông tin và phổ biến cho công chúng thông qua các báo, đài phát thanh hoặc chương trình truyền hình. Xét về vai trò của họ, họ không phải là những người bảo vệ Quyền con người. Tuy nhiên, nhiều nhà báo lại làm việc như những người bảo vệ Quyền con người, ví dụ khi họ chuyển tải thông tin về vấn đề lạm dụng Quyền con người và đưa ra chứng cứ mà họ đã thu thập được. Các nhà giáo dục dạy dỗ học sinh những điều cơ bản về quyền con người cũng có vai trò tương tự. Các bác sĩ và những chuyên gia y tế, những người điều trị và phục hồi cho các nạn nhân của hành vi vi phạm Quyền con người cũng có thể được xem như những người bảo vệ Quyền con người trong lĩnh vực hoạt động của họ; và các bác sĩ có những nghĩa vụ đặc biệt theo đức hạnh của lời thề Hippocrat.

Những người góp phần đảm bảo công lý như thẩm phán, cảnh sát, luật sư và những bộ phận quan trọng khác thường có vai trò hoạt động cụ thể và có thể phải chịu những áp lực đáng kể trong việc đưa ra quyết định thuận

lợi cho nhà nước hoặc cho các thành phần thế lực khác như các thủ lĩnh của các hoạt động tội phạm có tổ chức. Trong trường hợp những chủ thể tham gia vào quy trình tư pháp đã nỗ lực đặc biệt để đảm bảo sự tiếp cận công lý một cách công bằng và khách quan, và do đó có thể đảm bảo Quyền con người của các nạn nhân, thì họ cũng có thể được coi là những người bảo vệ Quyền con người.

Một đánh giá về sự “nỗ lực đặc biệt” tương tự có thể được áp dụng đối với những ngành nghề hoặc dạng thức lao động khác mà có thể không có mối liên hệ rõ ràng nào đến Quyền con người. Các cá nhân làm những công việc này đôi khi có thể lựa chọn tiến hành công việc của mình mà vẫn có thể hỗ trợ về quyền con người. Ví dụ như các kiến trúc sư chọn việc thiết kế các dự án xây dựng theo hướng xem xét vấn đề Quyền con người, chẳng hạn như quyền được có nơi ở thích đáng (tạm thời) cho những người sẽ tham gia dự án, hoặc quyền của trẻ em được tham vấn về thiết kế - nếu dự án xây dựng liên quan trực tiếp đến các em.

2. Bảo vệ Quyền con người ngoài bối cảnh nghề nghiệp

Nhiều người hành động như những người bảo vệ Quyền con người ngoài phạm vi bối cảnh nghề nghiệp. Ví dụ, một học sinh tổ chức cho các bạn khác cùng vận động chấm dứt tra tấn trong nhà tù có thể được miêu tả như một người bảo vệ Quyền con người. Một nông dân ở một vùng nông thôn tham gia vào một cuộc biểu tình của cư dân trong vùng chống lại sự suy thoái đất nông nghiệp do chất thải nhà máy cũng có thể được coi là một người bảo vệ Quyền con người. Một chính trị gia đứng lên chống lại nạn tham nhũng cố hữu trong chính phủ cũng được coi là người bảo vệ Quyền con người vì những hành động của người đó thúc đẩy và bảo vệ việc quản lý tốt hơn cũng như bảo vệ các quyền cơ bản đang bị đe dọa bởi tham nhũng. Nhân chứng trong các phiên tòa tố cáo thủ phạm có hành vi lạm dụng Quyền con người và những nhân chứng cung cấp thông tin cho các tổ chức Quyền con người quốc tế hoặc các tòa án trong nước giúp họ có được thông tin về hành vi vi phạm Quyền con người cũng được coi là những người bảo vệ Quyền con người trong bối cảnh trên.

Mọi người trên toàn thế giới phấn đấu thực hiện Quyền con người theo cách riêng của họ và trong bối cảnh riêng của họ. Một vài người bảo vệ Quyền con người được biết đến trên toàn thế giới, nhưng hầu hết những người còn lại không hề được biết đến. Cho dù một cá nhân làm việc như một quan chức chính phủ địa phương, một cảnh sát thực thi pháp luật hay một nghệ sĩ sử dụng vị trí của mình để tố cáo sự bất công, tất cả có thể đóng một vai trò trong sự tiến bộ của Quyền con người. Điều quan trọng là

cách những người đó đã làm thế nào để ủng hộ cho Quyền con người và trong một số trường hợp là họ có thể hiện những “nỗ lực đặc biệt” hay không.

Rõ ràng là không thể phân chia đa số các trường hợp mà những người bảo vệ Quyền con người đang hoạt động. Song thông thường thì phần lớn những người bảo vệ Quyền con người cam kết giúp đỡ mọi người, cam kết thực hiện các tiêu chuẩn Quyền con người quốc tế, tin tưởng vào sự công bằng và không phân biệt đối xử, có lòng quyết tâm và luôn có sự can đảm rất lớn.

C. Liệu có những tiêu chuẩn tối thiểu cho những người bảo vệ Quyền con người?

Một người bảo vệ Quyền con người không yêu cầu có “trình độ” bắt buộc như giải thích ở trên, Tuyên ngôn về những người bảo vệ Quyền con người đã nêu rõ rằng tất cả chúng ta đều có thể trở thành người bảo vệ Quyền con người nếu chúng ta muốn. Tuy nhiên, “tiêu chuẩn” của một người bảo vệ Quyền con người là một vấn đề phức tạp và Tuyên ngôn chỉ rõ rằng những người bảo vệ Quyền con người có đầy đủ trách nhiệm cũng như các quyền. Tài liệu này sẽ tập trung vào ba yếu tố chủ yếu sau:

Chấp nhận tính phổ biến của Quyền con người

Những người bảo vệ Quyền con người phải chấp nhận tính phổ biến của Quyền con người như đã được đề cập trong UDHR⁽⁴⁾. Một người không thể từ chối một số Quyền con người và không thể tự cho mình là một người bảo vệ Quyền con người chỉ vì người đó là người biện hộ cho những người khác. Ví dụ, không thể chấp nhận việc bảo vệ Quyền con người của nam giới mà từ chối các quyền tương tự của nữ giới.

Có sự khác biệt giữa ai đúng và ai sai?

Vấn đề quan trọng thứ hai liên quan đến giá trị của những lập luận sử dụng để bảo vệ Quyền con người. Không nhất thiết phải có lập luận chính xác thì mới là người bảo vệ Quyền con người tiêu chuẩn. Quan trọng là người đó có thể làm được gì để bảo vệ Quyền con người. Ví dụ, một nhóm người bảo vệ quyền con người có thể vận động cho quyền của một cộng đồng dân cư nông thôn sở hữu đất đai mà họ đang sống và làm lụng trên đó trong nhiều thế hệ. Họ có thể tổ chức các cuộc phản đối những nhóm lợi ích kinh tế tư nhân đang tuyên bố sở hữu toàn bộ đất trong khu vực. Họ có thể đúng hoặc sai về việc ai là chủ sở hữu vùng đất. Tuy nhiên, về mặt pháp luật dù họ có đúng hay không thì cũng không liên quan đến việc xác

⁽⁴⁾ Đã được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua theo Nghị quyết 217A (III), ngày 10/12/1948. Xem Tài liệu chuyên đề số 2 *Bộ luật quốc tế về nhân quyền*.

định xem họ có phải là những người bảo vệ Quyền con người tiêu chuẩn hay không. Điều quan trọng là họ có quan tâm hay không đến vấn đề Quyền con người.

Đây là vấn đề rất quan trọng bởi ở nhiều nước, những người bảo vệ Quyền con người thường bị nhà nước và thậm chí là cộng đồng nhìn nhận là sai lầm bởi họ được xem là chỉ đứng về một phía trong tranh luận. Và do đó họ bị cho là không phải những người bảo vệ Quyền con người “thực sự”. Tương tự, những người bảo vệ Quyền con người bảo vệ quyền lợi cho các tù nhân chính trị hay các cá nhân thành viên của các nhóm vũ trang chống đối thường bị các cơ quan nhà nước cho rằng họ ủng hộ cho các đảng phái hoặc các băng nhóm đó, đơn giản chỉ vì họ bảo vệ quyền của những người này.

Điều này là sai. Những người bảo vệ Quyền con người phải được xác định và được chấp nhận theo những quyền mà họ đang bảo vệ và theo những quyền của họ được phép làm.

Hành động hòa bình

Cuối cùng, hành động của những người bảo vệ Quyền con người phải diễn ra trong hòa bình, tuân thủ Tuyên ngôn về những người bảo vệ Quyền con người.

II. Những hành vi chống lại những người bảo vệ Quyền con người và những khó khăn khác mà họ phải đối mặt

Không phải tất cả các hoạt động Quyền con người đều đặt những người bảo vệ Quyền con người vào thế rủi ro, và ở một số nước, những người bảo vệ Quyền con người được bảo vệ rất tốt. Tuy nhiên, tính khốc liệt và quy mô của các vụ trả đũa chống lại những người bảo vệ Quyền con người là một trong những động lực chính dẫn đến việc Liên hợp quốc thông qua Tuyên ngôn về những người bảo vệ Quyền con người, và việc bổ nhiệm Đại diện Đặc biệt của Tổng thư ký Liên hợp quốc về những người bảo vệ Quyền con người.

Đại diện Đặc biệt đã thể hiện mối quan tâm đối với tình trạng của những người bảo vệ Quyền con người ở tất cả các nước, bao gồm cả những nước có chế độ dân chủ mới và những nước có thể chế dân chủ lâu đời, bền vững và có truyền thống. Song các nước ở trong những tình trạng đặc biệt được nhấn mạnh bao gồm: (a) có xung đột vũ trang trong nước hoặc còn tồn tại tình trạng bất ổn dân sự nghiêm trọng; (b) thiếu hoặc không có sự đảm bảo và bảo vệ về pháp lý và thể chế nhà nước nào về quyền con người.

Ở mọi khu vực trên thế giới, một số lượng lớn những người bảo vệ Quyền con người đã và đang là đối tượng của các hành vi vi phạm Quyền con người vì những hoạt động của họ. Họ là mục tiêu của các vụ xử tử, tra tấn, đánh đập, bắt giữ và giam giữ tùy tiện, bị đe dọa mạng sống, bị quấy

rồi, phỉ báng và bị cấm tự do hoạt động, tự do ngôn luận, lập hội và hội họp. Những người bảo vệ Quyền con người đã và đang là nạn nhân của những hành động buộc tội sai trái, xét xử và kết án không công bằng.

Phần lớn những hành vi vi phạm đều nhằm đến đối tượng là những người bảo vệ Quyền con người và những tổ chức mà họ đang tham gia. Đôi khi, những hành vi như vậy còn hướng vào những thành viên trong gia đình của những người bảo vệ Quyền con người như một cách gây áp lực lên họ. Một số người bảo vệ Quyền con người gặp những mối đe dọa lớn hơn nhiều do tính rủi ro hàm chứa trong bản thân các quyền mà họ đang bảo vệ. Những người bảo vệ Quyền con người là phụ nữ đôi khi phải đối mặt với nhiều rủi ro do sự khác biệt về giới tính và họ cần phải được quan tâm đặc biệt.

Trong hầu hết các trường hợp, những hành vi chống lại những người bảo vệ Quyền con người đều vi phạm cả pháp luật quốc gia và quốc tế. Tuy nhiên, ở một số quốc gia, pháp luật trong nước có mâu thuẫn với luật quốc tế về quyền con người và chống lại những người bảo vệ Quyền con người.

A. Các ví dụ về những hành vi chống lại những người bảo vệ Quyền con người

Những đoạn sau đây mô tả những hành vi vi phạm và những rào cản mà những người bảo vệ Quyền con người sẽ phải đối mặt trong công việc. Có khi một vài hành vi chỉ diễn ra một lần duy nhất song chúng vẫn tiếp tục gây ảnh hưởng đến những nhà hành động vì Quyền con người và gia đình của họ nhiều tháng sau hoặc thậm chí nhiều năm sau. Ví như việc đe dọa mạng sống khiến cho những người này bắt buộc phải thay đổi hoàn toàn thói quen hàng ngày của mình cũng như những thành viên trong gia đình họ hoặc thậm chí họ phải từ bỏ đất nước mình để tìm kiếm một nơi tị nạn tạm thời ở nước ngoài.

Nhiều người bảo vệ Quyền con người đã và đang là nạn nhân của các vụ giết chóc như một sự trả đũa cho những hành động vì Quyền con người của họ. Họ bị bắt cóc bởi những người không rõ danh tính và đôi khi bởi những thành viên được xác định của các lực lượng an ninh và sau đó được tìm thấy đã chết hoặc hoàn toàn mất tích. Các vụ ám sát thất bại khiến cho các nạn nhân bị thương nặng, phải nằm viện hoặc phẫu thuật.

Ở một vài khu vực trên thế giới, việc đe dọa mạng sống được sử dụng thường xuyên như một cách thức khủng bố những người bảo vệ Quyền con người khiến họ phải từ bỏ công việc của mình. Những lời đe dọa thường là nặc danh, được viết bằng thư hay gọi qua điện thoại. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, mặc dù những lời đe dọa xuất phát từ những người quen biết

với người bảo vệ Quyền con người nhưng lại không bị điều tra hay được cảnh sát lưu ý. Việc thiếu vắng hoạt động hiệu quả của cảnh sát hay sự ngăn chặn của tòa án với các hành động giết chóc và đe dọa tạo ra môi trường đáng sợ khuyến khích và kéo dài những hành vi vi phạm này.

Những người bảo vệ Quyền con người đôi khi cũng bị bắt cóc trong thời gian ngắn hoặc dài, và họ bị đánh đập suốt quá trình bị giam cầm đó. Quân nhân, cảnh sát và những lực lượng an ninh đã đàn áp, thậm chí tra tấn những người bảo vệ Quyền con người để tạo lời khai giả hoặc để trả thù việc bị tố cáo về sự liên kết giữa các lực lượng an ninh và những kẻ có hành vi vi phạm. Việc bắt bớ và tạm giam tùy tiện những người bảo vệ Quyền con người xảy ra rất thường xuyên, phần lớn những hành động này đều không có quyết định bắt giữ và không theo chỉ thị của bất kì cơ quan tư pháp nào. Quá trình giam giữ không hề có sự xem xét của các cơ quan tư pháp và thường kéo dài trong điều kiện cơ sở tạm giam rất tồi tệ. Những người bảo vệ Quyền con người rất dễ bị đánh đập, ngược đãi và tra tấn trong quá trình tạm giam.

Trong một số trường hợp, những người bảo vệ Quyền con người là đối tượng bị buộc tội hoặc bị các cáo buộc khác dẫn đến việc họ bị truy tố và kết án. Các vụ biểu tình hòa bình, đệ trình đơn khiếu tố chính thức chống lại sự ngược đãi của cảnh sát hay việc tham gia vào cuộc mít tinh của những người bảo vệ Quyền con người trong nước hay việc giương biểu ngữ tưởng niệm những nạn nhân của các hành vi vi phạm Quyền con người đều bị truy tố theo những tội như hối lộ, phá hoại trật tự công cộng, gây rối. Những bản án đưa ra trong trường hợp này bao gồm cả việc phạt tù dài hạn, buộc phải điều trị trong các bệnh viện tâm thần và “giáo dục cải tạo thông qua lao động”.

Hành vi sách nhiễu những người bảo vệ Quyền con người là phổ biến và không thể thống kê được. Nó luôn liên quan đến chính quyền và có thể lôi kéo rất nhiều bên khác nhau tham gia. Những người bảo vệ Quyền con người luôn bị giám sát, đường dây điện thoại của họ bị cắt hoặc bị nghe trộm. Những giấy tờ tùy thân của họ bị tịch thu nhằm tránh việc họ ra nước ngoài tham gia các diễn đàn về quyền con người. Các luật sư bảo vệ Quyền con người luôn bị đe dọa khai trừ ra khỏi đoàn luật sư hoặc bị điều tra theo dõi.

Những người bảo vệ Quyền con người đã và đang trở thành nạn nhân của các chiến dịch bôi nhọ danh dự với những lời cáo buộc vu khống xuất hiện trên các phương tiện truyền thông đại chúng của nhà nước nhằm vào sự chính trực và đạo đức của họ. Những khiếu tố xuất hiện gây tai tiếng

cho các tổ chức phi chính phủ độc lập và các nhà báo đưa tin về những hành vi vi phạm Quyền con người. Những người bảo vệ Quyền con người và công việc của họ bị bóp méo một cách công khai, bị miêu tả giống như hành động của quân khủng bố, phiến loạn, hay là thành phần của các đảng chính trị đối lập. Các nhà chức trách nhà nước và phương tiện truyền thông quốc gia đặt ngang hàng những người bảo vệ Quyền con người với những người đang cần được bảo vệ Quyền con người, ví dụ như bản thân những người bảo vệ Quyền con người đang hành động để hỗ trợ Quyền con người cho những thành viên của các nhóm vũ trang đối lập cũng bị nhầm tưởng là liên minh của các nhóm vũ trang này.

Các chính sách, pháp luật, và các thủ tục được mô tả như những biện pháp “an ninh” đôi khi được áp dụng như một phương thức để ngăn cấm hoạt động của những người bảo vệ Quyền con người và đôi khi nhằm vào chính bản thân họ. Với những lý do an ninh, những người bảo vệ Quyền con người bị cấm rời khỏi nơi họ cư trú và cảnh sát cũng như những thành viên khác của lực lượng an ninh có thể triệu tập toàn bộ những người bảo vệ Quyền con người đến văn phòng cảnh sát, đe dọa và ra lệnh đình chỉ tất cả các hoạt động vì Quyền con người của họ. Những người bảo vệ Quyền con người đã và đang bị truy tố và kết án bởi pháp luật mơ hồ về an ninh và phải chịu những bản án khắc nghiệt trong tù.

Ở một số nước, ngoài những hành vi vi phạm nhằm vào các cá nhân còn có những xu hướng rõ ràng về một chiến lược hạn chế môi trường hoạt động của những người bảo vệ Quyền con người. Các tổ chức của những người bảo vệ Quyền con người phải giảm hoạt động của mình xuống mức thấp nhất, thậm chí phải đóng cửa, các nguồn tài trợ bị cắt bỏ hoặc giảm xuống mức thấp nhất và những nỗ lực để đăng ký giấy phép của một tổ chức hoạt động vì Quyền con người thường bị trì hoãn bởi những thủ tục quan liêu cố ý. Các nhà chức trách *cản trở việc tổ chức các cuộc họp* giữa những người bảo vệ Quyền con người và ngăn chặn không để những người bảo vệ Quyền con người đi điều tra về các vấn đề Quyền con người.

Việc ban hành và thực thi những *đạo luật ngăn chặn việc thực hiện hợp pháp* và việc hưởng thụ các quyền tự do ngôn luận, tự do tôn giáo, tín ngưỡng, tham gia các hiệp hội và phong trào, chẳng hạn như luật về đăng ký và hoạt động của các tổ chức phi chính phủ, hoặc việc pháp luật cấm hay cản trở việc nhận tài trợ từ các quỹ nước ngoài cho các hoạt động bảo vệ Quyền con người thường được sử dụng để gây sách nhiễu và cản trở công việc của những người bảo vệ Quyền con người.

Một số nỗ lực nhằm cản trở công việc của những người bảo vệ Quyền

con người nhằm vào vị thế hoặc các phương tiện làm việc của họ. Văn phòng và/hoặc nhà ở của những người bảo vệ Quyền con người là mục tiêu của các vụ tấn công, trộm cắp và điều tra trái phép. Những cơ sở hoạt động của những người bảo vệ Quyền con người bị đóng cửa bởi các nhà chức trách và tài khoản ngân hàng của họ bị phong tỏa. Các thiết bị và tập tin, gồm cả máy tính, tài liệu ảnh chụp và đĩa mềm bị đánh cắp hoặc tịch thu. Việc truy cập vào Internet và các công cụ thư điện tử quốc tế bị hạn chế hoặc ngăn cản.

Tất cả những hành vi vi phạm quyền của những người bảo vệ Quyền con người như nêu ở trên là kết quả của một nền văn hóa miễn trừ đã tồn tại ở nhiều nước nơi có các hành vi chống lại những người bảo vệ Quyền con người.

B. Tình hình của những người bảo vệ Quyền con người là phụ nữ

Những người bảo vệ Quyền con người là phụ nữ phải đối mặt với tất cả những hành vi được mô tả ở mục A nói trên. Tuy nhiên, tùy tình hình cụ thể và vai trò của họ phải chịu những áp lực và thử thách nêu trên ở mức độ khác nhau. Điều đó đảm bảo rằng những người bảo vệ Quyền con người, cả nam và nữ, đều được bảo vệ và hỗ trợ trong công việc và quả thật là những người phụ nữ như vậy được công nhận hoàn toàn là những người bảo vệ Quyền con người.

Các đoạn sau nêu ra một vài ví dụ (không phải là cả danh sách đầy đủ) về những cách thức mà những phụ nữ bảo vệ Quyền con người phải đối mặt với những áp lực khác so với những người bảo vệ Quyền con người là nam giới, và vì vậy cần được bảo vệ đặc biệt.

Như sẽ được nêu trong mục C dưới đây, nhà nước là thủ phạm chính của những hành vi chống lại những người bảo vệ Quyền con người. Tuy nhiên, các nhà nữ bảo vệ Quyền con người thường nhận thấy rằng các quyền của họ còn bị vi phạm bởi các thành viên của chính cộng đồng của họ, những người có thể đáp trả hoặc phản đối các hoạt động vì Quyền con người của họ. Thông thường, trong bối cảnh đó, các lãnh đạo cộng đồng thường lo ngại những thách thức với vai trò truyền thống của người phụ nữ và các nhà chức trách thường không bảo vệ được các nhà nữ bảo vệ Quyền con người trước những lực lượng xã hội đe dọa họ.

Tại nhiều nơi trên thế giới, vai trò truyền thống của người phụ nữ được nhận thức là gắn liền với văn hóa của xã hội. Điều này có thể gây ra sự khó khăn đặc biệt cho nhà nữ bảo vệ Quyền con người trong việc chất vấn và phản đối những tập tục văn hóa truyền thống mà vi phạm Quyền con người của phụ nữ. Việc cắt bỏ bộ phận sinh dục nữ là một ví dụ sinh động cho

những hành vi như vậy, ngoài ra còn có nhiều hành vi khác.

Tương tự, nhiều phụ nữ bị coi như là một *phần phụ* của cộng đồng mình. Nếu một nhà nữ bảo vệ Quyền con người là nạn nhân của một vụ hãm hiếp do những hành động bảo vệ Quyền con người của mình, cô ta có thể bị đại gia đình của mình coi như đã mang nỗi nhục nhã về nhà và cho cả cộng đồng. Là một người bảo vệ Quyền con người, cô phải mang gánh nặng lớn không chỉ từ chấn thương của vụ hiếp dâm mà còn phải chịu đựng những định kiến trong cộng đồng mình cho rằng do những hành động bảo vệ Quyền con người của mình mà cô đã mang nỗi xấu hổ về cho những người xung quanh. Ngay cả trong những trường hợp không có hiếp dâm hoặc các vụ tấn công khác, những phụ nữ muốn trở thành những người bảo vệ Quyền con người phải thường xuyên đối đầu với sự giận dữ của các gia đình và cộng đồng vì cho rằng họ đã hủy hoại danh dự và văn hóa. Áp lực ngăn chặn các hành động vì Quyền con người có thể là rất mạnh trong các cộng đồng.

Các nhà nữ bảo vệ Quyền con người có trách nhiệm hằng ngày chăm sóc con cái hoặc cha mẹ già yếu thường thấy khó có thể tiếp tục công việc bảo vệ Quyền con người của mình và họ biết rằng việc bị bắt và tạm giam sẽ ngăn cản họ hoàn thành vai trò này trong gia đình. Đây vẫn là một mối quan ngại đối với các nhà nữ bảo vệ Quyền con người ngay cả khi trên toàn thế giới, nam giới đang dần chia sẻ trách nhiệm chăm sóc gia đình nhiều hơn. Tuy nhiên, phụ nữ cũng sử dụng vai trò này để củng cố công việc của họ trong vị trí một người bảo vệ Quyền con người; ví dụ, ở những nơi có nhiều “các bà mẹ của những người mất tích” đã thành lập những tổ chức bảo vệ Quyền con người. Với tư cách là mẹ của những nạn nhân của các hành vi vi phạm Quyền con người, họ là một tập hợp rất mạnh và là công cụ tuyên truyền cho các nhà hoạt động vì cộng đồng.

Đôi khi sự phức tạp của một vấn đề cụ thể về quyền con người có thể đặt áp lực nặng nề lên các nhà nữ bảo vệ Quyền con người. Trong nhiều nền văn hóa, vai trò phụ thuộc của người phụ nữ với đàn ông ở nơi công cộng có thể là một trở ngại đối với họ trong việc công khai chất vấn nam giới về những vi phạm Quyền con người. Tương tự, việc diễn giải một số giáo lý tôn giáo thường được sử dụng để xác định xem pháp luật hay thực tiễn có ảnh hưởng quan trọng hơn tới Quyền con người. Các nhà nữ bảo vệ Quyền con người muốn thách thức luật pháp và các hành vi như vậy, nhưng những nỗ lực của họ về quyền con người thường bị cấm bởi họ là phụ nữ. Những nhà nữ bảo vệ Quyền con người này không có quyền bình đẳng với nam giới, những tranh cãi chủ yếu được sử dụng để chống lại chính họ.

Thêm vào đó, họ cũng có thể phải đối mặt với sự thù nghịch từ phía cộng đồng mà họ vẫn đang và sẽ phải sống cùng.

Những thách thức mà các nữ bảo vệ Quyền con người đôi khi phải đối mặt đòi hỏi một sự phân tích rộng hơn và sự hiểu biết lớn hơn so với những thách thức mà những người bảo vệ Quyền con người nam giới phải đối mặt.

C. Chủ thể của những vi phạm chống lại những người bảo vệ Quyền con người

Các cơ quan Nhà nước là thủ phạm phổ biến nhất của những vi phạm chống lại những người bảo vệ Quyền con người, tuy nhiên, những cơ quan này cũng chịu trách nhiệm chính trong việc bảo vệ họ. Ngoài ra, một loạt chủ thể phi nhà nước cũng có dính líu tới việc chống lại những người bảo vệ Quyền con người và điều quan trọng là cần lưu ý đến trách nhiệm của họ.

1. Các cơ quan Nhà nước

Chúng ta không thể liệt kê danh sách đầy đủ các cơ quan nhà nước có liên quan đến những hành vi vi phạm Quyền con người. Tuy nhiên, cần lưu ý đến một vài ví dụ và nhấn mạnh rằng thông thường khi có một cơ quan nhà nước là thủ phạm thì những cơ quan khác có liên quan cũng thường vi phạm vì họ không ngăn cản hoặc phản ứng lại hành vi vi phạm. Các cơ quan nhà nước trong trường hợp này nên được hiểu là bao gồm nhiều quan chức ở nhiều cấp, kể cả những nhà chức trách quan trọng ở trung ương và địa phương.

Cảnh sát và những lực lượng an ninh khác là những thủ phạm hữu hình của những hành vi như: bắt giữ bất ngờ, điều tra bất hợp pháp, và bạo lực thể chất. Tuy nhiên, các cơ quan khác thường cũng dính líu vào việc này, ví dụ, bắt giữ người không theo các tiêu chuẩn quốc tế là phải có giấy phép bắt giữ do chính quyền địa phương cấp và cần theo đúng các thủ tục tố tụng. Cảnh sát và những nhân viên của ngành tư pháp có thể là những nhân tố chính vi phạm các quyền của người bảo vệ Quyền con người.

Khi các luật và các quy tắc quản lý hành chính được áp dụng một cách không thích hợp để ngăn ngừa những người bảo vệ Quyền con người đăng ký tham gia vào các tổ chức phi chính phủ, hay gặp gỡ những người khác, các quan chức dân sự có trách nhiệm áp dụng những quy tắc đó để thực hiện trách nhiệm chính. Việc này được áp dụng chung khi một số quan chức nhà nước không bảo vệ “tính bất hợp pháp” hành chính và sử dụng điều này như cơ sở cho việc bắt giữ, giam cầm và kết án tiếp theo đó.

Có thể rất khó để xác định chắc chắn thủ phạm của một số hành vi nguy hiểm chống lại những người bảo vệ Quyền con người. Trong các tình huống này, như với mọi hành vi vi phạm khác, các cơ quan nhà nước có liên quan phải có trách nhiệm điều tra những vi phạm, cung cấp sự bảo vệ tạm thời nếu cần thiết và truy tố những người có trách nhiệm. Trong trường hợp các

cơ quan nhà nước không thực hiện trách nhiệm này tức là đã vi phạm nghĩa vụ của họ. Trong thực tế, cảnh sát tại một số nước đôi khi từ chối hành động hay giải quyết những khiếu tố về các cuộc tấn công chống lại những người bảo vệ Quyền con người, còn các toà án thì miễn cưỡng đưa các thủ phạm ra xét xử. Đôi khi, các cơ quan nhà nước còn tiếp tay cho sự vi phạm, kể cả những vi phạm tội tệ như sự đe dọa tính mạng, thậm chí giết người và bán nội tạng của nạn nhân.

2. Các chủ thể phi nhà nước

Nhóm chủ thể “phi nhà nước” rất rộng, bao gồm cả các nhóm vũ trang, các doanh nghiệp như những tập đoàn xuyên quốc gia, đa quốc gia và mọi cá nhân. Trong khi các nhà nước là những thủ phạm chính thì cần nhận thức rằng các chủ thể phi chính phủ có thể tham gia các hoạt động chống lại những người bảo vệ Quyền con người.

Các nhóm vũ trang từng sử dụng việc giết người, bắt cóc và đe dọa giết người như là một chiến thuật để buộc những người bảo vệ Quyền con người phải im lặng. Một số nhóm này tích cực phối hợp với các chính phủ với tư cách là những lực lượng bán quân sự, trong khi các nhóm khác hoạt động như các nhóm vũ trang chống đối.

Các thành phần kinh tế tư nhân như các tập đoàn xuyên quốc gia hoặc những chủ đất lớn có tác động ngày càng lớn đến các quyền kinh tế và xã hội của người dân ở những cộng đồng mà trên đó họ đang thực hiện hoạt động kinh doanh. Tại một số nước, nơi mà những người bảo vệ Quyền con người tiến hành những cuộc biểu tình ôn hoà chống lại các hành vi tiêu cực của các tập đoàn quốc gia, lực lượng an ninh đã sử dụng bạo lực để đàn áp các cuộc biểu tình đó. Trong những trường hợp khác, chính quyền đã không can thiệp khi các cá nhân không công bố danh tính nhưng được cho là hành động nhân danh các lợi ích kinh tế tư nhân, tấn công những người bảo vệ Quyền con người. Đại diện Đặc biệt của Tổng thư ký chuyên trách về vấn đề những người bảo vệ Quyền con người đã lưu ý rằng, trong một số vụ tấn công, sự đồng lõa và trách nhiệm của chủ thể khu vực tư nhân là rõ ràng và phải được công nhận.

Trong các ví dụ khác, những người bảo vệ Quyền con người là nạn nhân của những hành vi giết người, đánh đập và đe dọa của các tổ chức tôn giáo, các cộng đồng hoặc các trưởng lão bộ tộc, và thậm chí của những thành viên gia đình họ.

3. Vai trò tích cực của các cơ quan nhà nước và các chủ thể phi nhà nước

Ở nhiều nước, nghĩa vụ tôn trọng, bảo vệ và thực hiện Quyền con người nói chung được thực thi hiệu quả và ở hầu hết quốc gia có các cá nhân trong hệ thống an ninh và chính quyền dân sự đã làm việc rất tận tụy để bảo vệ Quyền con người. Chính những người này đang thực hiện vai trò của những người bảo vệ Quyền con

người. Trong một số trường hợp, các cảnh sát viên, thẩm phán, thành viên dân sự của các cơ quan nhà nước và các chính trị gia đã đặt bản thân họ vào thế rủi ro cao khi thực hiện những hành động và công việc bảo vệ Quyền con người cho mọi người, cụ thể như hỗ trợ công lý để chấm dứt nạn tham nhũng.

Tương tự, mặc dù một số chủ thể tư nhân là thủ phạm của hành vi chống lại những người bảo vệ Quyền con người, có những chủ thể khác hỗ trợ để xóa bỏ những hành vi như vậy. Các tập đoàn xuyên quốc gia có thể là một chủ thể quyền lực trong việc đảm bảo các quyền được tôn trọng, và một số tập đoàn đã áp dụng những chính sách nhân lực tốt, đóng góp cho nền kinh tế và các cộng đồng mà ở đó họ đang hoạt động. Nhiều nhà lãnh đạo tôn giáo cũng đồng thời là những người đi đầu trong việc bảo vệ những người bảo vệ Quyền con người.

Trong một số trường hợp, khó có thể bóc tách rõ ràng giữa tính chất tích cực và tiêu cực của các thành phần kinh tế phi nhà nước trong vấn đề này. Hành động của các doanh nghiệp có thể góp phần tích cực vào một số Quyền con người cụ thể nhưng lại gây ra phản ứng tiêu cực đối với những quyền khác. Do đó, việc xem xét cách thức mà các doanh nghiệp và các thành phần kinh tế khác thực hiện với những người bảo vệ Quyền con người là cần thiết bởi những người bảo vệ Quyền con người đang chú ý đến những ảnh hưởng tiêu cực đến Quyền con người trong các hoạt động của các doanh nghiệp.

III. Sự hỗ trợ và bảo vệ của Liên hợp quốc với những người bảo vệ Quyền con người

Hoạt động của Liên hợp quốc ủng hộ những người bảo vệ Quyền con người được xây dựng từ những nhận thức sau đây:

- + Việc thực hiện các tiêu chuẩn quốc tế về quyền con người ở các nước phụ thuộc vào đóng góp của cá nhân và tập thể (những người làm việc ở trong cũng như ngoài nhà nước) và việc hỗ trợ những người bảo vệ Quyền con người là một nguyên tắc cơ bản để Quyền con người được tôn trọng trên toàn cầu;

- + Khi cả chính phủ, pháp luật quốc gia, cảnh sát, tòa án và nhà nước đều không đưa ra được sự bảo vệ thích đáng chống lại sự vi phạm Quyền con người ở quốc gia đó, những người bảo vệ Quyền con người trở thành những lựa chọn cuối cùng;

- + Những người bảo vệ Quyền con người thường là mục tiêu của những hành vi vi phạm Quyền con người do chính công việc họ, do đó, họ cần được bảo vệ.

Việc nhận thức vai trò quan trọng của những người bảo vệ Quyền con người và các hành vi chống đối mà nhiều người trong số họ phải đối mặt đã khiến Liên hợp quốc thấy rằng cần phải có những nỗ lực đặc biệt để bảo vệ những người bảo vệ Quyền con người và các hoạt động của họ.

Bước quan trọng đầu tiên là chính thức xác định bảo vệ Quyền con người bản thân nó là một quyền và thừa nhận rằng những người đảm nhiệm công việc này là những “người bảo vệ Quyền con người”. Ngày 09/12/1998, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua Nghị quyết 53/144 ban hành Tuyên bố về quyền và trách nhiệm của các cá nhân, tập thể và tổ chức trong xã hội để thúc đẩy và bảo vệ Quyền con người và các tự do cơ bản (thường được gọi là “Tuyên bố về những người bảo vệ Quyền con người”). Bước phát triển thứ hai là vào tháng 4/2000, khi Ủy ban Quyền con người yêu cầu Tổng thư ký Liên hợp quốc bổ nhiệm một Đại diện Đặc biệt về bảo vệ những người bảo vệ Quyền con người để theo dõi và hỗ trợ việc thực hiện bản Tuyên bố trên.

A. Tuyên bố về những người bảo vệ Quyền con người

Việc xây dựng Tuyên bố về bảo vệ những người bảo vệ Quyền con người được bắt đầu vào năm 1984 và kết thúc với việc Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua văn bản Tuyên bố này vào năm 1998, nhân dịp kỷ niệm 50 năm Tuyên ngôn toàn thế giới về quyền con người. Một số tổ chức phi chính phủ và đoàn đại biểu nhà nước đã cùng nhau nỗ lực để làm cho bản Tuyên bố này trở nên rõ ràng, hữu ích và thực tế. Có lẽ điều quan trọng nhất là Tuyên bố này không chỉ dành cho các chính phủ và những người bảo vệ Quyền con người mà còn cho tất cả mọi người. Nó cho chúng ta thấy rằng tất cả mọi người đều có vai trò như một người bảo vệ Quyền con người và nhấn mạnh rằng có một phong trào hoạt động vì Quyền con người trên phạm vi toàn cầu mà cần có sự tham gia của tất cả mọi người.

1. Đặc điểm pháp lý

Tuyên bố này bản thân nó không phải là một văn kiện ràng buộc pháp lý. Tuy nhiên, nó bao gồm một loạt nguyên tắc và quyền dựa trên các chuẩn mực về quyền con người đã được đề cập trong các văn kiện quốc tế có tính ràng buộc pháp lý, ví dụ như Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị. Ngoài ra, Tuyên bố này đã được thông qua với sự đồng thuận của Đại hội đồng Liên hợp quốc, và do đó nó thể hiện một sự cam kết mạnh mẽ của các quốc gia thành viên. Nhiều quốc gia đang xem xét việc nội luật hóa Tuyên bố này vào luật pháp quốc gia bảo đảm tính ràng buộc về mặt pháp lý.

2. Các điều khoản của Tuyên bố

Tuyên bố này quy định việc hỗ trợ và bảo vệ những người bảo vệ Quyền con người trong phạm vi công việc của họ. Nó không tạo ra những quyền

con người mới, thay vào đó, nó làm rõ các quyền hiện có để có thể dễ dàng áp dụng chúng vào hoàn cảnh và vai trò thực tế của những người bảo vệ Quyền con người. Ví dụ, Tuyên bố chú ý đến việc các tổ chức của những người bảo vệ Quyền con người có quyền gây quỹ, tập hợp và trao đổi thông tin về các chuẩn mực quốc tế về quyền con người và những hành vi vi phạm. Bản Tuyên bố này xác định một số nhiệm vụ cụ thể của các nhà nước và trách nhiệm của mọi người trong việc bảo vệ Quyền con người, đồng thời giải thích mối quan hệ của Tuyên bố với pháp luật quốc gia. Hầu hết các điều khoản của Tuyên bố được tóm tắt trong các đoạn sau⁽⁵⁾. Điều quan trọng cần nhắc lại là những người bảo vệ Quyền con người có nghĩa vụ tuân thủ quy định của Tuyên bố là tiến hành các hoạt động một cách ôn hòa.

(a) Các quyền và sự bảo vệ phù hợp đối với những người bảo vệ Quyền con người

Các Điều 1, 5, 6, 7, 8, 9, 11, 12 và 13 của Tuyên bố quy định sự bảo hộ cụ thể đối với những người bảo vệ Quyền con người, bao gồm các quyền sau đây:

- Tìm kiếm sự bảo hộ và thực hiện Quyền con người ở cả phạm vi quốc gia và quốc tế;
- Tiến hành các hoạt động về quyền con người một cách riêng rẽ hoặc hợp tác với những người khác;
- Hình thành các hiệp hội và các tổ chức phi chính phủ;
- Gặp gỡ và tổ chức các cuộc họp một cách hòa bình;
- Tìm kiếm, tiếp nhận và lưu trữ thông tin liên quan đến vấn đề Quyền con người;
- Phát triển và thảo luận về những ý tưởng và các nguyên tắc mới về quyền con người và vận động để những ý tưởng đó được thừa nhận;
- Trình lên các cơ quan chính phủ và các tổ chức có liên quan những phân tích về các vấn đề chung và những đề xuất để cải thiện các chức năng của những cơ quan, tổ chức đó, cũng như thu hút sự chú ý về bất kỳ khía cạnh nào trong công việc của các cơ quan, tổ chức đó mà có thể cản trở việc thực hiện các quyền con người;
- Khiếu tố về các chính sách và hành vi chính thức liên quan đến Quyền con người;
- Cung cấp trợ giúp pháp lý hoặc tư vấn và trợ giúp khác trong bảo vệ

⁽⁵⁾ Bình luận chi tiết hơn về Tuyên bố được nêu trong Báo cáo của Tổng Thư ký Liên hợp quốc gửi Hội đồng Nhân quyền tại kỳ họp thứ 56 năm 2000 (E/CN.4/2000/95). Báo cáo cũng bao gồm đề xuất về việc thực hiện Tuyên bố.

Quyền con người;

- Tham dự các buổi điều trần công cộng, các tiến trình tố tụng và các phiên tòa để đánh giá sự thực hiện pháp luật quốc gia và các nghĩa vụ

Quyền con người quốc tế;

- Truy cập và truyền thông tự do với các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức quốc tế;

- Được hưởng lợi từ một biện pháp khắc phục có hiệu quả;

- Thực hiện hợp pháp nghề nghiệp hay chuyên môn của người bảo vệ

Quyền con người;

- Thông qua các biện pháp hòa bình để bảo vệ hiệu quả các quyền con người theo luật quốc gia và phản ứng chống lại các hành vi hay thiếu sót của nhà nước mà vi phạm Quyền con người;

- Thu hút, tiếp nhận và sử dụng các nguồn lực cho mục đích bảo vệ Quyền con người (bao gồm cả việc nhận hỗ trợ tài chính).

(b) *Trách nhiệm của các quốc gia*

Các quốc gia có trách nhiệm thực hiện và tôn trọng tất cả các quy định của Tuyên bố. Tuy nhiên, các Điều 2, 9, 12, 14 và 15 đề cập một cách cụ thể đến vai trò của các quốc gia và chỉ ra rằng mỗi quốc gia đều có trách nhiệm và nhiệm vụ:

- Bảo vệ, phát huy và thực hiện tất cả các quyền con người;

- Đảm bảo rằng tất cả những người nằm trong quyền tài phán của nước mình đều có thể thực hiện và tự do trong thực hiện tất cả các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa;

- Thông qua các biện pháp lập pháp, hành pháp và các biện pháp cần thiết khác để đảm bảo thực hiện có hiệu quả các quyền và tự do của con người;

- Cung cấp những giải pháp khắc phục hiệu quả cho những người bị coi là nạn nhân của sự vi phạm Quyền con người;

- Tiến hành điều tra nhanh chóng và khách quan những vi phạm Quyền con người;

- Thực hiện tất cả các biện pháp cần thiết để đảm bảo sự bảo vệ mọi người chống lại bất kỳ hình thức bạo lực, đe dọa, trả thù, sự phân biệt đối xử bất lợi, gây sức ép hay bất kỳ hành động khác tùy ý như là một hệ quả của việc thực thi pháp luật của họ về các quyền đã nêu trong Tuyên bố;

- Thúc đẩy sự hiểu biết chung về các quyền dân sự, chính trị, kinh tế, xã hội và văn hoá;

- Bảo đảm và hỗ trợ việc xây dựng và phát triển các cơ quan quốc gia độc lập để thúc đẩy và bảo vệ Quyền con người, ví dụ như cơ quan Thanh tra Quốc hội hay các Ủy ban Quyền con người quốc gia;

- Thúc đẩy và hỗ trợ việc giảng dạy về quyền con người ở tất cả các cấp

giáo dục chính quy và đào tạo chuyên nghiệp.

(c) Trách nhiệm của mọi người

Tuyên bố nhấn mạnh rằng mọi người đều có trách nhiệm với cộng đồng và hỗ trợ những người bảo vệ Quyền con người. Các Điều 10, 11 và 18 phác thảo những trách nhiệm của mọi người để thúc đẩy Quyền con người, bảo vệ dân chủ và các thể chế của nó và không vi phạm Quyền con người của những người khác. Điều 11 đề cập cụ thể đến trách nhiệm của những người thực hiện các hoạt động chuyên môn mà có thể ảnh hưởng đến Quyền con người của người khác, cụ thể như nhân viên cảnh sát, luật sư, thẩm phán...

(d) Vai trò của luật pháp quốc gia

Các Điều 3 và 4 phác thảo mối quan hệ của Tuyên ngôn với luật pháp quốc gia và luật pháp quốc tế, với mục đích nhằm đảm bảo việc áp dụng mức cao nhất có thể các tiêu chuẩn pháp lý về quyền con người.

B. Đại diện Đặc biệt của Tổng thư ký về vấn đề những người bảo vệ Quyền con người

Trong Nghị quyết 2000/61 ngày 26/4/2000, Ủy ban Quyền con người đã yêu cầu Tổng thư ký Liên hợp quốc bổ nhiệm một Đại diện Đặc biệt về vấn đề những người bảo vệ Quyền con người. Mục đích của Ủy ban là để hỗ trợ cho việc thực hiện Tuyên bố và để thu thập thông tin về tình hình của những người bảo vệ Quyền con người trên thế giới. Tháng 8/2000, Tổng thư ký đã bổ nhiệm bà Hina Jilani vào chức vụ này.

1. Nhiệm vụ chính thức của Đại diện Đặc biệt

Đại diện Đặc biệt thực hiện các hoạt động một cách hoàn toàn độc lập tại bất kỳ quốc gia nào, tuy nhiên không phải là một nhân viên Liên hợp quốc và không được nhận lương. Các nhiệm vụ của Đại diện Đặc biệt, như được nêu trong khoản 3 Nghị quyết 2000/61 của Ủy ban Quyền con người, gồm việc tổ chức các hoạt động chủ yếu sau đây:

(a) Tìm kiếm, tiếp nhận, kiểm tra và trả lời các khiếu tố và thông tin về tình hình vi phạm quyền của bất kỳ ai mà đang hoạt động riêng lẻ hoặc phối hợp với những người khác để thúc đẩy và bảo vệ Quyền con người và các quyền tự do cơ bản;

(b) Thiết lập quan hệ hợp tác và tiến hành đối thoại với các Chính phủ và những đại diện liên quan khác để xúc tiến và thực hiện có hiệu quả Tuyên bố;

(c) Đề xuất các chiến lược có hiệu quả hơn để bảo vệ những người bảo vệ Quyền con người và theo dõi việc thực thi những đề xuất này;

Ủy ban Quyền con người kêu gọi tất cả các chính phủ hợp tác, hỗ trợ

Đại diện Đặc biệt và cung cấp tất cả thông tin được yêu cầu. Đại diện Đặc biệt được yêu cầu nộp báo cáo thường xuyên cho Ủy ban và Đại hội đồng Liên hợp quốc.

2. Các hoạt động thực tiễn của Đại diện Đặc biệt

Đại diện Đặc biệt có những nhiệm vụ rất rộng, đòi hỏi cần xác định các chiến lược, ưu tiên và những hoạt động để thực hiện, trong đó “việc bảo vệ” những người bảo vệ Quyền con người là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng. Việc này được hiểu bao gồm việc bảo vệ chính những người bảo vệ Quyền con người và bảo vệ quyền bảo vệ Quyền con người của họ.

Đại diện Đặc biệt thực hiện mọi nỗ lực để đảm bảo rằng các tiêu chuẩn tương tự được áp dụng bình đẳng với mỗi nước trong việc duy trì yếu tố toàn cầu của nhiệm vụ được ủy quyền. Một số hoạt động đôi khi có sự chồng chéo với nhau hoặc với một số hoạt động có mục tiêu khác nhau.

(a) Liên hệ với những người bảo vệ Quyền con người

Trước tiên, Đại diện Đặc biệt cố gắng để có thể tiếp cận một cách chính thức với những người bảo vệ Quyền con người bằng cách:

- Sẵn sàng nhận thông tin từ những người bảo vệ Quyền con người, bao gồm những cáo buộc về vi phạm Quyền con người chống lại họ (xem mục “(d)” dưới đây), và sử dụng những thông tin đó để xác định những mối quan tâm về các quốc gia có liên quan;

- Thường xuyên tham dự các sự kiện về quyền con người ở tầm quốc gia, khu vực và quốc tế (bao gồm cả các phiên họp thường niên của Ủy ban Quyền con người), tận dụng các cuộc họp đó để liên hệ với những người bảo vệ Quyền con người từ khắp nơi trên thế giới.

(b) Liên hệ với các quốc gia

Đại diện Đặc biệt duy trì liên hệ thường xuyên với các quốc gia.

Các mối liên hệ chung được thực hiện thông qua các diễn đàn như các kỳ họp hàng năm của Ủy ban Quyền con người tại Geneva và của Đại hội đồng Liên hợp quốc tại New York. Tại các diễn đàn này, Đại diện Đặc biệt trình bày báo cáo thường niên về các quốc gia, trả lời các câu hỏi của họ và có thể gặp gỡ riêng các đoàn đại biểu quốc gia để thảo luận về những vấn đề quan tâm, bao gồm cả những trường hợp của một số cá nhân. Nhiều liên hệ đặc biệt được thiết lập trong các hội nghị; ví dụ, trong việc đề cập đến một trường hợp cụ thể hay trong đạt được một lời mời đến thăm nghiên cứu ở quốc gia.

(c) Liên hệ với các chủ thể quan trọng khác

Đại diện Đặc biệt cũng gặp gỡ nhiều chủ thể khác có liên quan đến nhiệm vụ và hoạt động của mình, bao gồm cả các nghị viện (thượng viện và hạ viện); các tổ chức

liên chính phủ và các nhóm quốc gia có chung cam kết nâng cao vai trò và tình hình của những người bảo vệ Quyền con người.

(d) *Các trường hợp vi phạm*

Đại diện Đặc biệt xem xét các trường hợp vi phạm chống lại những người bảo vệ Quyền con người liên quan đến các quốc gia. Thông tin về các trường hợp như vậy được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau, bao gồm từ các quan chức nhà nước, các tổ chức phi chính phủ, Liên hợp quốc, các cơ quan, các phương tiện truyền thông và những người bảo vệ Quyền con người.

Khi có khiếu tố gửi đến, bức đầu tiên Đại diện Đặc biệt xem chúng có nằm trong các nhiệm vụ được ủy nhiệm của họ không. Bước thứ hai là Đại diện Đặc biệt sẽ thực hiện mọi nỗ lực để xác định tính hợp lệ có thể của các cáo buộc vi phạm Quyền con người và độ tin cậy của các nguồn của thông tin. Bước thứ ba là Đại diện Đặc biệt liên hệ với đại diện chính phủ của quốc gia có liên quan. Liên hệ thường được tiến hành thông qua một “hành động khẩn cấp”, hay một thư “cáo buộc” chuyển đến Bộ trưởng Bộ ngoại giao của quốc gia đó và đồng gửi cho phái đoàn ngoại giao của họ ở Liên hợp quốc tại Geneva. Lá thư này cung cấp chi tiết về tình hình của các nạn nhân, các quyền con người liên quan và những sự kiện bị cáo buộc. Mục tiêu chính của lá thư này là để đảm bảo rằng các cơ quan nhà nước được thông báo về các cáo buộc càng sớm càng tốt và họ có cơ hội điều tra, chấm dứt hoặc ngăn chặn bất kỳ hành vi vi phạm Quyền con người nào.

Các thư “hành động khẩn cấp” được sử dụng để trao đổi thông tin về vi phạm bị cáo buộc là đang diễn ra hay sắp xảy ra. Mục đích là để đảm bảo rằng các quốc gia liên quan được thông báo khẩn về các trường hợp mà họ có thể can thiệp để chấm dứt hoặc ngăn chặn vi phạm. Ví dụ, nếu có một mối nguy hiểm chống lại một luật sư Quyền con người thì nó cần phải được đề cập thông qua một bức thư hành động khẩn cấp.

Các thư “cáo buộc” được sử dụng để trao đổi thông tin về những hành vi vi phạm được cho là đã xảy ra và đã có tác động đến những người bảo vệ Quyền con người. Lá thư khiếu này được sử dụng trong trường hợp khiếu tố gửi đến Đại diện Đặc biệt sau khi Quyền con người đã bị lạm dụng. Ví dụ, khi một người bảo vệ Quyền con người bị giết, vấn đề sẽ được nêu ra với quốc gia có liên quan thông qua một lá thư cáo buộc.

Trong cả hai loại thư kể trên, Đại diện Đặc biệt yêu cầu chính phủ liên quan thực thi những hành động thích hợp để điều tra và xem xét những sự kiện bị cáo buộc và trao đổi kết quả điều tra. Các thư cáo buộc tập trung chủ yếu vào việc yêu cầu quốc gia có liên quan điều tra về vụ việc và truy

tổ những người có trách nhiệm. Những thư gửi cho các chính phủ phải được bảo mật cho đến khi Đại diện Đặc biệt đệ trình báo cáo thường xuyên cho Ủy ban Quyền con người về việc trao đổi với các chính phủ về các trường hợp cụ thể.

Đại diện Đặc biệt có trách nhiệm tư vấn thường xuyên cho những người được ủy nhiệm chuẩn bị báo cáo của Liên hợp quốc liên quan đến những trường hợp đặc biệt.

(e) Các chuyến đến thăm nghiên cứu ở quốc gia

Đại diện Đặc biệt được ủy thác tiến hành các chuyến thăm chính thức tới các quốc gia có liên quan. Một số nước đã có lời mời thường trực, còn trong trường hợp khác, Đại diện Đặc biệt viết thư cho chính phủ có liên quan đề nghị gửi giấy mời. Những chuyến thăm tạo cơ hội cho Đại diện Đặc biệt thăm định chi tiết vai trò và tình hình của những người bảo vệ Quyền con người trong nước, từ đó xác định các tồn tại cụ thể và đưa ra khuyến nghị về cách giải quyết các vấn đề. Bản chất của sự ủy nhiệm là Đại diện Đặc biệt được xem xét tình hình của những người bảo vệ Quyền con người trong một quốc gia. Tuy nhiên, quá trình này nhằm cung cấp một đánh giá độc lập và vô tư mà sẽ được sử dụng trong tất cả các lĩnh vực nhằm tăng cường cả sự đóng góp của những người bảo vệ Quyền con người và sự bảo vệ quyền họ.

Các chuyến thăm như trên thường diễn ra trong một khoảng thời gian từ 5-10 ngày, trong đó Đại diện Đặc biệt gặp gỡ những người đứng đầu nhà nước và chính phủ, các bộ trưởng có liên quan, các tổ chức Quyền con người độc lập, các cơ quan Liên hợp quốc, giới truyền thông đại chúng và chính những người bảo vệ Quyền con người, cùng với những người khác.

Các vấn đề nêu ra trong các chuyến thăm như vậy bao gồm: những vi phạm chống lại những người bảo vệ Quyền con người; sức mạnh của “môi trường” trong đó những người bảo vệ Quyền con người tiến hành công việc bảo vệ Quyền con người của họ, bao gồm cả quyền tự do hội họp và thể hiện, việc tiếp cận với các nguồn ngân sách và hỗ trợ cho những người bảo vệ Quyền con người mà được quy định trong pháp luật quốc gia, và những nỗ lực do các nhà nước thực hiện để bảo vệ Quyền con người khỏi bị vi phạm.

Một vài tháng sau khi kết thúc mỗi chuyến thăm, Đại diện Đặc biệt cung cấp một báo cáo về chuyến thăm, trong đó nêu ra mối quan tâm chính và các khuyến nghị hành động. Báo cáo này sau đó sẽ được Đại diện Đặc biệt trình bày chính thức tại phiên họp tiếp theo của Ủy ban Quyền con người.

(f) Các hội thảo, hội nghị

Hàng năm, Đại diện Đặc biệt tham dự một số sự kiện bao gồm các hội thảo và hội nghị tổ chức xung quanh chủ đề trung tâm là người bảo vệ Quyền con người, hoặc các chủ đề rộng hơn có liên quan đến những người bảo vệ Quyền con người, ví dụ như dân chủ. Những sự kiện này có thể được tổ chức bởi các quốc gia, Liên hợp quốc, trường đại học, tổ chức phi chính phủ, đại diện khác.

(g) Các chiến lược

Đại diện Đặc biệt có thể xác định các chủ đề được xem là cơ bản về vai trò và tình hình của những người bảo vệ Quyền con người trên toàn thế giới và tìm kiếm sự hỗ trợ những người bảo vệ Quyền con người thông qua các hành động đặc biệt trong các lĩnh vực đó. Một số chủ đề đã được xác định như quy trình dân chủ hóa, trách nhiệm của chính quyền địa phương và tác động của pháp luật về an ninh hoặc chống khủng bố với những người bảo vệ Quyền con người. Một chiến lược nhất quán để hỗ trợ những người bảo vệ Quyền con người đã được thiết lập nhằm tăng cường các mạng lưới bảo vệ khu vực cho họ.

(h) Các báo cáo

Các báo cáo hàng năm của Đại diện Đặc biệt gửi Ủy ban Quyền con người và Đại hội đồng Liên hợp quốc đề cập đến hoạt động trong năm của Đại diện Đặc biệt, mô tả các xu hướng chính và xác định các mối quan tâm trong năm, và đưa ra những kiến nghị về việc làm thế nào để đạt được những kết quả này. Một số báo cáo kiểm tra các chủ đề quan tâm chính, ví dụ như tác động của pháp luật về an ninh của những người bảo vệ Quyền con người và công việc của họ. Các báo cáo này là những chỉ số rất hữu ích về những vấn đề mà những người bảo vệ Quyền con người phải đối mặt ở các nước và khu vực cụ thể, cũng như các chủ đề cụ thể của mối quan tâm toàn cầu. Các kiến nghị nêu ra trong mỗi báo cáo như là một cơ sở cho hành động của các quốc gia, các cơ quan Liên hợp quốc, bản thân những người bảo vệ Quyền con người, lĩnh vực tư nhân và một loạt các ngành khác. Các báo cáo của Đại diện Đặc biệt luôn có sẵn trên trang web của Văn phòng Cao ủy Liên hợp quốc về quyền con người (www.ohchr.org).

Mục tiêu hoạt động của tất cả các nhóm nêu trên là đóng góp vào việc bảo vệ những người bảo vệ Quyền con người và việc thực hiện Tuyên bố.

3. Các thỏa thuận hậu cần và các thỏa thuận về nguồn lực - vai trò của OHCHR

Với tư cách là người chuẩn bị báo cáo đặc biệt của Liên hợp quốc⁽⁶⁾, Đại diện Đặc biệt chỉ được tiếp cận một cách hạn chế các nguồn lực. Do đó, các chiến lược và hoạt động của Đại diện Đặc biệt cần được xác định một cách tương thích và phù hợp với các nguồn lực đó.

Đại diện Đặc biệt nhận được sự hỗ trợ chính thức của Văn phòng Cao ủy Liên hợp quốc về quyền con người (OHCHR) để thực thi các nhiệm vụ của mình⁽⁷⁾. Các nhân viên OHCHR, trụ sở ở Geneva, là những người có trách nhiệm hỗ trợ hoạt động của Đại diện Đặc biệt. Cụ thể, các cán bộ văn phòng của OHCHR nhận những thông tin về các hành vi chống lại những người bảo vệ Quyền con người, phân tích và chuyển cho Đại diện Đặc biệt. Họ cũng hỗ trợ Đại diện Đặc biệt trong việc dự thảo các báo cáo, chuẩn bị và tổ chức các chuyến thăm đến các quốc gia...

Ngân sách Liên hợp quốc cung cấp tài chính cho các chuyến thăm nghiên cứu của Đại diện Đặc biệt, với tần suất khoảng hai chuyến thăm mỗi năm, cũng như cho việc tham dự các khóa học của Ủy ban Quyền con người và của Đại hội đồng Liên hợp quốc ở Geneva. Ngoài ra, các cơ quan Liên hợp quốc và các NGO cung cấp những nguồn kinh phí hỗ trợ việc tổ chức các cuộc hội thảo, xuất bản các báo cáo nghiên cứu và các hoạt động chung khác liên quan đến nhiệm vụ mà Đại diện Đặc biệt được ủy quyền.

IV. Những người bảo vệ Quyền con người có thể được hỗ trợ và bảo vệ như thế nào trong việc công việc của họ?

Thực tế là những vi phạm Quyền con người nghiêm trọng nhất vẫn tiếp tục xảy ra với những người bảo vệ Quyền con người đã cho thấy nhu cầu cần thực hiện nhiều hơn nữa các hoạt động để hỗ trợ vai trò của họ và để bảo vệ họ khỏi bị tổn hại. Phần này nêu ra một số đề xuất với các quốc gia, với bản thân những người bảo vệ Quyền con người, các tổ chức xã hội dân sự, Liên hợp quốc, và trong một số trường hợp, với khu vực tư nhân và các chủ thể khác trong vấn đề đó. Những đề xuất này không cấu thành một danh sách đầy đủ những việc có thể được thực hiện, mà chỉ xác định một nền tảng mà dựa vào đó các hoạt động cụ thể và có tính chiến lược hơn có thể được xây dựng dựa theo các nhu cầu của từng khu vực và từng quốc

⁽⁶⁾ Xem Tài liệu chuyên đề số 27 để có thông tin thêm về những người chuẩn bị báo cáo đặc biệt của Liên hợp quốc.

⁽⁷⁾ Phụ thuộc vào tính có sẵn của các nguồn, có thể có nhiều hơn một người cung cấp sự hỗ trợ cho Đại diện Đặc biệt.

gia⁽⁸⁾. Các đề xuất khác nhau bao gồm:

- Cơ sở pháp lý về công việc của những người bảo vệ Quyền con người và việc bảo vệ họ, bao gồm các quyền tự do ngôn luận và hội họp;
- Sự bảo vệ từ luật pháp và tòa án trong thực tế;
- Tiếp cận với đào tạo và thông tin;
- Vai trò của chính quyền trung ương và địa phương, của Liên hợp quốc và khu vực tư nhân;
- Giám sát và phổ biến thông tin về tình hình của những người bảo vệ Quyền con người thông qua các hệ thống truyền thông đại chúng và thông tin của xã hội dân sự;
- Sự bảo vệ và ủng hộ từ nước ngoài với những người bảo vệ Quyền con người;
- Trách nhiệm và các tiêu chuẩn cao cần có ở những người bảo vệ Quyền con người;

Điều quan trọng cần phải nhấn mạnh lại là những nỗ lực để hỗ trợ và bảo vệ những người bảo vệ Quyền con người cũng sẽ giúp bảo đảm việc thực hiện các tiêu chuẩn về quyền con người. Bảo vệ những người bảo vệ Quyền con người và hỗ trợ công việc của họ sẽ là trọng tâm của các chiến lược Quyền con người của các quốc gia, của Liên hợp quốc và của các tổ chức phi chính phủ. Việc hỗ trợ những người bảo vệ Quyền con người sẽ rất hiệu quả khi có sự hợp tác quốc tế trong bối cảnh phát triển, dân chủ hóa và các tiến trình tương tự.

A. Hành động của các quốc gia

Từ năm 1998, các Nghị quyết thường niên của Đại hội đồng Liên hợp quốc đã kêu gọi tất cả các quốc gia đẩy mạnh việc hiện thực hóa về Tuyên bố về những người bảo vệ Quyền con người⁽⁹⁾. Từ năm 2000, các nghị quyết thường niên của Hội đồng Quyền con người cũng đã kêu gọi tất cả các quốc gia thực thi Tuyên bố và hợp tác, hỗ trợ Đại diện Đặc biệt⁽¹⁰⁾. Các nghị quyết này phản ánh cam kết chính trị của từng quốc gia thành viên và của cộng đồng quốc tế trong vấn đề này. Những đề xuất về các hành động

⁽⁸⁾ Các khuyến nghị hành động cũng được nêu trong Báo cáo của Tổng Thư ký Liên hợp quốc gửi Ủy ban Nhân quyền năm 2000 (E/CN.4/2000/95) và trong các báo cáo của Đại diện Đặc biệt tới Tổng Thư ký (A/56/341, A/57/182 và A/58/380, phụ lục) và cho Ủy ban Nhân quyền (E/CN.4/2001/94, E/CN.4/2002/106 và Phụ 1 và 2 và E/CN.4/2003/104 và Phụ 1-4). Các báo cáo này có trên trang web của OHCHR (www.ohchr.org).

⁽⁹⁾ Ví dụ, xem Các nghị quyết Đại hội đồng số 56/163 ngày 19/12/2001 và số 57/209 ngày 18/12/2002.

⁽¹⁰⁾ Xem các nghị quyết của Cao ủy Nhân quyền, số 2000/61 ngày 26/4/2000, 2001/64 ngày 25/4/2001, 2002/70 ngày 25/4/2002 và 2003/64 ngày 24/4/2003.

cụ thể của các quốc gia được trình bày trong các phần dưới đây.

1. Sử dụng Tuyên bố về những người bảo vệ Quyền con người

+ Sự phù hợp của luật pháp quốc gia với Tuyên bố: Cần bảo đảm rằng luật pháp quốc gia phù hợp với Tuyên bố về những người bảo vệ Quyền con người. Cần nêu ra sự quan tâm đặc biệt với việc bảo đảm rằng không có trở ngại pháp lý nào hạn chế sự tiếp cận của những người bảo vệ Quyền con người với nguồn tài trợ, sự độc lập của họ hay các quyền của họ về tự do báo chí, hiệp hội và ngôn luận.

+ Tuyên bố với ý nghĩa là một công cụ pháp lý quốc gia: Cần xem xét thông qua các điều khoản của Tuyên bố, giám sát tiến độ và đưa ra báo cáo hai năm một lần về việc thực hiện Tuyên bố. Cũng cần cân nhắc sự phát triển và đưa ra một kế hoạch hành động để thực hiện Tuyên bố với sự tư vấn từ xã hội dân sự.

+ Phổ biến và giáo dục về Tuyên bố: Phổ biến Tuyên bố thông qua các chương trình thông tin và đào tạo, ví dụ, tập trung vào chính những người bảo vệ Quyền con người, quan chức chính phủ, các tổ chức liên chính phủ và giới truyền thông.

2. Sự bảo vệ trong thực tiễn

+ Giám sát: Bảo đảm rằng có một bộ máy mạnh mẽ, độc lập, dồi dào - ví dụ như một Ủy ban Quyền con người quốc gia - mà có thể nhận thông tin từ những người bảo vệ Quyền con người về sự vi phạm mà họ gặp phải trong công việc của họ hay những vi phạm tập trung vào cá nhân họ. Hỗ trợ việc phát triển một bộ máy giám sát Quyền con người khu vực để cung cấp sự giám sát vào bảo vệ phụ trợ cho những người bảo vệ Quyền con người.

+ Xét xử và tuyên án: Bảo đảm rằng những người bảo vệ Quyền con người nhận được lợi ích từ sự bảo vệ đầy đủ của bộ máy tư pháp và các vi phạm chống lại họ được điều tra nhanh chóng và đầy đủ và được bồi thường thỏa đáng.

+ Vai trò của chính quyền địa phương: Nhấn mạnh vai trò và trách nhiệm của các nhà cầm quyền địa phương trong việc hỗ trợ và bảo vệ những người bảo vệ Quyền con người. Việc thực hiện Tuyên bố cần được tiếp tục thực hiện ở cấp quốc gia. Các quá trình phân quyền của các nhà cầm quyền các nước cần được hiểu là trách nhiệm để bảo vệ Quyền con người là một phần cơ bản, cũng như quốc gia, chính phủ. Các quan chức chính quyền địa phương cần tiếp cận các chương trình giáo dục Quyền con người và cần nhận được sự ủng hộ và khuyến khích của các nhà cầm quyền quốc gia với những nỗ lực để đáp ứng các tiêu chuẩn Quyền con người của họ. Các nhà cầm quyền địa phương cần được yêu cầu đóng góp thông tin vào báo cáo quốc gia về việc thực hiện Tuyên bố.

+ Hợp tác với Đại diện Đặc biệt: Gia hạn lời mời thực hiện chuyến thăm nghiên cứu tới quốc gia của Đại diện Đặc biệt về những người bảo vệ Quyền con người, cũng như với các báo cáo viên đặc biệt khác của Ủy ban Quyền con người. Đáp ứng ngay những yêu cầu cung cấp thông tin về những trường hợp mà Đại diện Đặc biệt quan tâm và xem xét các khuyến nghị để giúp Đại diện Đặc biệt hoàn thành các báo cáo của mình.

3. Hành động của các chủ thể quốc gia riêng biệt

+ Các cơ quan luật pháp có thể thông qua một chương trình hỗ trợ Tuyên bố về những người bảo vệ Quyền con người; đưa ra sự quan tâm đặc biệt để bảo đảm rằng luật pháp, ví dụ về an ninh, không được sử dụng để hạn chế công việc của những người bảo vệ Quyền con người; thiết lập một Ủy ban nghị viện với sự giám sát những người bảo vệ Quyền con người và khuyến khích bản thân từng nghị sĩ “thừa nhận” những người bảo vệ Quyền con người đang bị đe dọa và vận động xã hội nhân danh họ. Sáng kiến này có thể được xây dựng nhân danh những người bảo vệ Quyền con người trong quốc gia đó cũng như những người tại các quốc gia khác.

+ Văn phòng nội các của quốc gia và/hay Chính phủ có thể thiết lập một đầu mối liên lạc cho những người bảo vệ Quyền con người để đảm bảo rằng ngoài các công việc chuyên môn, tất cả các bộ, ngành của chính phủ đều hoan nghênh và hỗ trợ công việc mà những người bảo vệ Quyền con người đang làm liên quan tới các lĩnh vực trách nhiệm của họ.

+ Bộ Ngoại giao có thể bảo đảm rằng các mối quan ngại của những người bảo vệ Quyền con người hoạt động tại quốc gia khác đều được phản ánh trong chính sách ngoại giao của chính phủ và các hoạt động thương mại quốc tế; cung cấp sự hỗ trợ cho những người bảo vệ Quyền con người chạy trốn khỏi sự khủng bố hay ngược đãi ở các quốc gia khác bằng việc hỗ trợ nhập cảnh và định cư tạm thời cho họ. Một số chính phủ đã thông qua các chính sách chính thức về những người bảo vệ Quyền con người và chỉ thị cho các đại sứ của mình cung cấp hỗ trợ đặc biệt cho những người bảo vệ Quyền con người.

+ Bộ Nội vụ có thể bảo đảm rằng tất cả các cán bộ an ninh nội chính, bao gồm cả cảnh sát, được đào tạo về quyền con người và họ sẽ tích cực hỗ trợ cho những người bảo vệ Quyền con người về các quyền và các trách nhiệm đã xác định trong Tuyên ngôn.

B. Hành động của các chủ thể phi Nhà nước - bao gồm lĩnh vực xã hội dân sự và tư nhân

+ Truyền thông có thể thực hiện một vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ những người bảo vệ Quyền con người để cung cấp thông tin về Tuyên ngôn, báo cáo về các hành vi chống lại những người bảo vệ Quyền con

người và ủng hộ hỗ trợ công việc của họ. Các sáng kiến để tăng cường vai trò của truyền thông liên quan đến vấn đề này có thể được thực hiện bởi các tổ chức truyền thông và các tổ chức phi chính phủ khác, có thể bao gồm đào tạo Quyền con người hay bảo đảm sự tiếp cận thường xuyên với những thông tin về quyền con người. Truyền thông đại chúng có thể có những nỗ lực để phản đối bất kỳ cố gắng nào làm mất danh dự của những người bảo vệ Quyền con người, ví dụ như các tuyên bố buộc tội họ có những hành động khủng bố, tội phạm hay chống lại quốc gia.

+ Các công ty xuyên quốc gia cần chú ý đến những người bảo vệ Quyền con người. Cần yêu cầu và khuyến khích các nhà cầm quyền quốc gia không khủng bố những người bảo vệ Quyền con người. Cũng cần thể hiện mối quan ngại với các nhà cầm quyền về những sự vi phạm chống lại những người bảo vệ Quyền con người, ví dụ như khi đàm phán về các thỏa thuận thương mại và các thỏa thuận khác với quốc gia. Trong việc phát triển những giải pháp về bảo vệ những người bảo vệ Quyền con người, các công ty xuyên quốc gia và các chủ thể tư nhân khác có thể viện dẫn Tuyên bố về những người bảo vệ Quyền con người và đến các nguyên tắc của các điều ước quốc tế về nhân quyền của Liên hợp quốc⁽¹¹⁾.

+ Các hệ thống hỗ trợ: Xã hội dân sự nhìn chung có thể thiết lập các cơ chế giám sát không chính thức để bảo đảm rằng bất kỳ khi nào một người bảo vệ Quyền con người đối mặt với nguy hiểm thì thông tin sẽ nhanh chóng được chia sẻ trên phạm vi rộng. Sự giám sát như vậy có thể có một vai trò bảo vệ mạnh mẽ, giúp ngăn ngừa các vi phạm. Các cơ chế như vậy có thể được thiết lập tại các cấp cơ sở, quốc gia và khu vực và cần được liên kết với các cơ chế quốc tế thích hợp như các tổ chức phi chính phủ quốc tế về quyền con người.

C. Hành động của các cơ quan, văn phòng và chương trình của Liên hợp quốc

Các nghị quyết thường niên của Đại hội đồng Liên hợp quốc về Tuyên bố về những người bảo vệ Quyền con người yêu cầu tất cả các cơ quan, tổ chức của Liên hợp quốc, trong phạm vi quyền hạn của mình, cung cấp tất cả các hỗ trợ có thể và trợ giúp Đại diện Đặc biệt về những người bảo vệ Quyền con người. Bên cạnh đó, một loạt đề xuất khác của Liên hợp quốc về vấn đề này đã khuyến khích, và trong một số trường hợp, yêu cầu sự tham gia mạnh mẽ của Liên hợp quốc trong việc thực hiện các tiêu chuẩn Quyền con người. Có nhiều liên kết mạnh mẽ giữa vai trò và các mục tiêu của những người bảo vệ Quyền con người với hoạt động của các văn phòng

⁽¹¹⁾ Xem www.unglobalcompact.org.

quốc gia của Liên hợp quốc. Thực tế, Đại diện Đặc biệt đã chỉ ra trong báo cáo năm 2003 gửi Ủy ban Quyền con người về rất nhiều nhân viên Liên hợp quốc mà bản thân họ là những người bảo vệ Quyền con người, và những người bảo vệ Quyền con người thường là những đối tác chính của Liên hợp quốc ở cấp quốc gia⁽¹²⁾.

1. Ở cấp quốc gia

Các văn phòng quốc gia của Liên hợp quốc chủ động trong việc thực hiện Tuyên bố và trong việc cung cấp sự hỗ trợ, trong phạm vi được ủy thác, cho những người bảo vệ Quyền con người ở các quốc gia. Những hoạt động đặc trưng bao gồm:

- + Thúc đẩy việc thực hiện Tuyên bố bằng cách dịch văn kiện sang các ngôn ngữ quốc gia và phổ biến văn kiện, cũng như vận động để các điều khoản của văn kiện được lồng ghép vào luật pháp quốc gia;

- + Tổ chức các hội thảo giữa những người đứng đầu các văn phòng quốc gia của Liên hợp quốc và những người bảo vệ Quyền con người ở quốc gia đó, trong đó những người bảo vệ Quyền con người có thể trình bày những mối quan tâm và khuyến nghị về quyền con người liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các tổ chức, các chương trình hay cán bộ Liên hợp quốc;

- + Lưu ý đến các mối quan tâm về quyền con người ảnh hưởng đến nhiệm vụ của Liên hợp quốc ở quốc gia và thúc đẩy sự quan tâm của các nhà cầm quyền quốc gia về vấn đề có liên quan;

- + Trợ giúp những người bảo vệ Quyền con người tổ chức các chương trình tập huấn hay hội thảo về quyền con người;

- + Lưu ý về các khuyến nghị có liên quan do Đại diện Đặc biệt đưa ra về những người bảo vệ Quyền con người.

Các cán bộ trong văn phòng quốc gia của Liên hợp quốc mà công việc có thể liên quan đặc biệt tới những người bảo vệ Quyền con người (phụ thuộc vào từng quốc gia và văn phòng) bao gồm:

- + Đại diện thường trú hay Điều phối viên thường trú của Liên hợp quốc;

- + Những người đứng đầu của nhiều văn phòng và chương trình của Liên hợp quốc, bao gồm ILO, OHCHR, UNAIDS, UNDP, UNESCO, UNHCR, UNICEF, UNIFEM, WFP và WHO;

- + Các điều phối viên Chương trình, các cán bộ Quyền con người (đặc biệt là trong UNHCR, UNICEF, OHCHR và ILO);

- + Nhân viên có trách nhiệm liên lạc với xã hội dân sự;

- + Nhân viên làm việc với các cơ quan chính phủ;

⁽¹²⁾ E/EN.4/2003/104, đoạn 5 và 54.

+ Nhân viên có trách nhiệm với các hoạt động giáo dục và thông tin.

2. Ở các cấp khu vực và quốc tế

Ở các cấp khu vực và quốc tế, hệ thống Liên hợp quốc có thể hỗ trợ rất lớn cho những người bảo vệ Quyền con người. Hành động cụ thể có thể gồm:

+ Bảo đảm rằng những người bảo vệ Quyền con người, và bản thân Tuyên bố là tiêu điểm trong các chương trình đào tạo nhân viên khu vực và quốc tế;

+ Phân tích vai trò mà những người bảo vệ Quyền con người trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, chương trình hay tổ chức Liên hợp quốc và xác định bất kỳ vấn đề hay sự hạn chế nào với việc hỗ trợ những người bảo vệ Quyền con người;

+ Bảo đảm rằng sự hỗ trợ những người bảo vệ Quyền con người là tiêu điểm trong các văn bản chính sách;

+ Duy trì mối quan hệ với các tổ chức khu vực và các mạng lưới của những người bảo vệ Quyền con người hoạt động trong các lĩnh vực có liên quan đến một sự ủy thác riêng biệt của Liên hợp quốc. Nhận thức về bất kỳ nhu cầu cần bảo vệ nào mà người bảo vệ Quyền con người có thể cần và tán thành hỗ trợ cho họ.

+ Tiếp nhận và phân tích các báo cáo và các khuyến nghị của Đại diện Đặc biệt về những người bảo vệ Quyền con người và chuyển chúng cho các văn phòng quốc gia liên quan.

D. Hành động của những người bảo vệ Quyền con người

Như đã đề cập ở trên, những người bảo vệ Quyền con người có thể bao gồm các nhà cầm quyền quốc gia, những thành viên của xã hội dân sự, người làm việc trong lĩnh vực tư nhân và trong nhiều môi trường khác. Từ mục A đến C đã đề cập đến những người bảo vệ Quyền con người ở phạm vi rộng hơn, bao gồm các chủ thể liên chính phủ, quốc gia và phi quốc gia. Mục cuối cùng này đưa ra một số đề xuất bổ sung về hành động của những người bảo vệ Quyền con người mà làm việc theo nhóm.

1. Chất lượng công việc

+ Thiết lập và củng cố tính công bằng và công khai minh bạch.

+ Thiết lập các hoạt động thực tiễn chuyên nghiệp để thông tin về những vi phạm Quyền con người.

+ Xây dựng sự tin nhiệm thông qua các báo cáo chính xác.

+ Giúp đỡ để đảm bảo rằng các tổ chức Quyền con người khác duy trì các tiêu chuẩn cao tương ứng.

+ Bảo đảm rằng các quy định trong các văn bản luật và dưới luật có liên quan của quốc gia, ví dụ như về việc đăng ký của các tổ chức phi chính phủ, được những người bảo vệ Quyền con người tôn trọng.

2. Tập huấn

+ Tổ chức các cuộc hội thảo, tập huấn quyền về con người một cách thường xuyên cho bản thân họ và đồng nghiệp của họ, cũng như cho những đối tượng khác như công an, phóng viên báo chí, giáo viên và công chúng nói chung. Tập huấn cho những người bảo vệ Quyền con người nên bao gồm tập huấn về chuyên nghiệp hóa công việc của họ cũng như về sự phòng ngừa an ninh thích hợp.

+ Các sự kiện như vậy có thể được thực hiện với mục đích bổ sung là nhằm hướng sự tập trung vào công việc của những người bảo vệ Quyền con người.

3. Các hệ thống và các kênh truyền thông

+ Tạo ra các hệ thống hỗ trợ những người bảo vệ Quyền con người trong giới truyền thông, nhà thờ, xã hội dân sự nói chung và các chủ thể tư nhân. Các hệ thống này đặc biệt quan trọng ở các cấp địa phương, quốc gia và khu vực, và cũng hữu ích ở cấp độ quốc tế.

+ Các hệ thống có thể được sử dụng để giám sát sự an toàn của những người bảo vệ Quyền con người, phổ biến thông tin nhanh chóng về một người nào đang gặp nguy hiểm và cũng để bảo đảm rằng cộng đồng những người bảo vệ Quyền con người hiểu rõ và đầy đủ về các quyền con người. Khi sử dụng các hệ thống truyền thông để chuyển tải thông tin về những vi phạm Quyền con người nói chung, những người bảo vệ Quyền con người phải xác định các đối tác chính của họ và cung cấp cho họ thông tin theo một dạng thức tiện lợi.

+ Các kênh truyền thông này có thể bao gồm cả một chiến lược thông tin công cộng.

4. Phân tích

+ Hiểu rõ các vấn đề cơ bản mà những người bảo vệ Quyền con người phải đối mặt trong từng quốc gia để xây dựng các khuyến nghị cho các quan chức có liên quan về làm thế nào để những vấn đề này được xem xét và giải quyết.

5. Hỗ trợ việc cải thiện sự bảo vệ của quốc gia về quyền con người

+ Ủng hộ việc bổ nhiệm các quan chức đã được tập huấn về quyền con người vào các vị trí chủ chốt như Bộ trưởng Bộ Tư pháp, thẩm phán và công tố viên chính, giám đốc công an...

+ Tăng cường việc thiết lập các tổ chức độc lập của nhà nước để thực hiện và bảo vệ các tiêu chuẩn Quyền con người.

+ Khuyến khích các chính phủ điều tra những vi phạm Quyền con người và theo đuổi đến cùng những kết luận về hành vi phạm tội.

6. Các chiến lược bảo vệ

+ Xác định một chiến lược và các thủ tục bảo vệ khẩn cấp những người bảo vệ Quyền con người đang đối mặt với các mối đe dọa. Chiến lược cần bao gồm những tiêu chuẩn để quyết định tình hình rủi ro nào được xem xét, thông tin nào cần truyền tải đến những hệ thống bảo vệ khu vực và quốc tế...

+ Một chiến lược bảo vệ còn bao gồm các trường hợp viện dẫn cho Đại diện Đặc biệt của những người bảo vệ Quyền con người.

7. Sử dụng Tuyên bố về những người bảo vệ Quyền con người

+ Sử dụng hợp lý Tuyên bố sẽ tạo ra một khuôn mẫu cho bất kỳ một chiến lược nào về người bảo vệ Quyền con người.

+ Tuyên bố cần được phổ biến và là đối tượng của các hoạt động tập huấn. Những người bảo vệ Quyền con người cần vận động để nó được thừa nhận trong luật pháp quốc gia hay trở thành một kế hoạch hành động để thực hiện ở địa phương.

Nguyên bản tiếng Anh:

***“Human Rights Defenders: Protecting
the Right to Defend Human Rights”
(Fact Sheet No.29)***

